



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 01/TCO- CBTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 01 năm 2026
HCM city, January 12, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN
CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN TCO HOLDINGS

- Mã chứng khoán/ *Security Symbol*: TCO
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Lầu 10, Vietcombank Tower, Số 5 Công Trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại/ *Telephone*: 076 806 4686
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Ông/ Mr. Bùi Lê Quốc Bảo

Loại thông tin công bố : ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

Information disclosure type: ☒ Periodic ☐ Irregular ☐ 24 hours ☐ On demand

2. Nội dung thông tin công bố (*)/ *Content of Information disclosure (*)*:

Báo cáo thường niên năm 2025/ *Annual Report 2025*

3. Công ty đã đăng tải các tài liệu này trên website tại địa chỉ: <https://tcoholdings.vn/vn/quan-he-nha-dau-tu.html>. *We have also posted these documents on our website at: https://tcoholdings.vn/vn/quan-he-nha-dau-tu.html.*

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We declare that all information provided in this paper is true and accurate; we shall be legally responsible for any misrepresentation.*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE



BÙI LÊ QUỐC BẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN TCO HOLDINGS
TCO HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
ANNUAL REPORT 2025

I. THÔNG TIN CHUNG/ *GENERAL INFORMATION*

1. Thông tin khái quát/*General information*

- Tên giao dịch/*Trading name*: **CÔNG TY CỔ PHẦN TCO HOLDINGS / *TCO HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY***
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/*Business Registration Certificate No.*: 0200793081
- Vốn điều lệ/*Charter capital*: **313.206.220.000 đồng** (Ba trăm mười ba tỷ hai trăm linh sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) (*Three hundred and thirteen billion two hundred and six million two hundred and twenty thousand VND*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Owner's capital*: **313.206.220.000 đồng**
- Địa chỉ/*Address*: Lầu 10, Vietcombank Tower, Số 5 Công Trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam / *10th Floor, Vietcombank Tower, No. 5 Me Linh Square, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam*
- Số điện thoại/*Telephone*: 076 8064 686
- Website: <https://tcoholdings.vn/>
- Mã cổ phiếu (nếu có)/*Securities code (if any)*: **TCO**
- Quá trình hình thành và phát triển/*Establishment and development process*:

Những cột mốc phát triển quan trọng/ *Key Development Milestones*

- 1997 Thành lập Công ty TNHH Vận Tải Duyên Hải hoạt động trong lĩnh vực vận tải và kho bãi./ *Establishment of Duyen Hai Transport Company Limited, operating in the fields of transportation and warehousing.*
- 2003 Bộ Tài chính công nhận địa điểm tại xã Thụy Vân, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ của Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải là địa điểm làm thủ tục Hải quan ngoài cửa khẩu, chịu sự kiểm soát, kiểm tra, giám sát quản lý của Cục Hải quan Thành phố Hà Nội. Kho, bãi tại xã Đông Hải, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng của Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải được công nhận là địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất khẩu ngoài cửa khẩu. / *The Ministry of Finance recognized the location in Thuy Van Commune, Viet Tri City, Phu Tho Province of Duyen Hai Transport Co., Ltd. as an inland customs clearance location, subject to the control, inspection and supervision of the Hanoi Customs Department. The warehouse and yard located in Dong Hai Commune, An Hai District, Hai Phong City of Duyen Hai Transport Co., Ltd. were*

recognized as an off-port export goods inspection location.

- 2004 Được Tổng cục Hải quan quyết định công nhận bổ sung địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất khẩu ngoài cửa khẩu của Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải là địa điểm kiểm tra hàng hóa nhập khẩu ngoài cửa khẩu./ *The General Department of Vietnam Customs issued a decision recognizing the off-port export goods inspection location of Duyen Hai Transport Co., Ltd. as an off-port import goods inspection location.*
- 2007 Được Bộ Tài chính ra quyết định công nhận địa điểm tại xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ của Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ là địa điểm làm thủ tục hải quan tại Cảng nội địa tỉnh Phú Thọ. / *The Ministry of Finance issued a decision recognizing the location in Thuy Van Commune, Viet Tri City, Phu Tho Province of Duyen Hai Transport Phu Tho Co., Ltd. as a customs clearance location at the inland port of Phu Tho Province.*
- 2008 Hợp nhất 04 Công ty thành viên gồm Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải, Công ty TNHH Vận tải Đường bộ Duyên Hải, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Duyên Hải và Công ty TNHH Vận tải Duyên Hải Phú Thọ thành Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải với vốn điều lệ ban đầu là: 90.900.000.000 đồng./ *Merger of four member companies including Duyen Hai Transport Company Limited, Duyen Hai Road Transport Company Limited, Duyen Hai Manufacturing and Trading Company Limited, and Duyen Hai Transport Phu Tho Company Limited into Duyen Hai Multimodal Transport Joint Stock Company with an initial charter capital of VND 90,900,000,000.*
- 2009 Đăng ký giao dịch cổ phiếu của công ty đại chúng chưa niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Upcom) với mã chứng khoán TCO./ *Registration for trading of shares of the unlisted public company on the Hanoi Stock Exchange (Upcom) with the ticker symbol TCO.*
- Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 100.795.330.000 đồng./ *The Company increased its charter capital to VND 100,795,330,000.*

- 2011 Tăng vốn điều lệ lên 128.700.000.000 đồng. / *Increase of charter capital to VND 128,700,000,000.*
Tổng cục Hải quan quyết định thành lập địa điểm kiểm tra hàng hóa tập trung và địa điểm thu gom hàng lẻ ở nội địa (CFS) do Công ty TNHH Container Minh Thành làm chủ sở hữu. / *The General Department of Vietnam Customs issued a decision on the establishment of a concentrated goods inspection location and an inland container freight station (CFS) owned by Minh Thanh Container Company Limited.*
- 2012 Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Duyên Hải chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. / *Shares of Duyen Hai Multimodal Transport Joint Stock Company were officially listed on the Ho Chi Minh City Stock Exchange.*
- 2014 Hoàn thành việc chào bán 1.160.000 cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ từ 128.700.000.000 đồng lên 140.300.000.000 đồng. / *Completion of a private placement of 1,160,000 shares to increase the charter capital from VND 128,700,000,000 to VND 140,300,000,000.*
- 2015 Tăng vốn điều lệ lên 187.110.000.000 đồng bằng cách chào bán cổ phiếu ra công chúng. / *Increase of charter capital to VND 187,110,000,000 through a public offering of shares.*
- 2018 Chuyển đổi sang mô hình quản trị không có Ban kiểm soát và thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị. / *Conversion to a corporate governance model without a Supervisory Board and establishment of an Internal Audit Committee under the Board of Directors.*
- 2023 Đổi tên công ty thành Công ty Cổ phần TCO Holdings. / *Change of the company's name to TCO Holdings Joint Stock Company.*
- 2024 Chuyển trụ sở chính từ Hải Phòng về Thành phố Hồ Chí Minh. / *Relocation of the head office from Hai Phong City to Ho Chi Minh City.*

Thay đổi ngành nghề chính từ vận tải hàng hóa bằng đường bộ sang tư vấn quản lý và đăng ký bổ sung một số ngành khác như bán buôn gạo, kinh doanh bất động sản,... . *Change of the main business line from road freight transportation to management consulting and registration of additional business lines such as rice wholesale trading, real estate business, etc.*

Tăng vốn điều lệ lên 313.206.220.000 đồng. / *Increase of charter capital to VND 313,206,220,000.*

- 2025 Hoàn tất phát hành 260.000.000.000 đồng trái phiếu chuyển đổi với kỳ hạn 1 năm./ *Completion of the issuance of VND 260,000,000,000 in convertible bonds with a tenor of one year.*

Thay đổi niên độ năm tài chính từ 01/01 - 31/12 thành năm tài chính 01/10 - 30/09. Năm 2025 là năm chuyển tiếp 9 tháng (từ 01/01/2025 đến 30/09/2025) / *Change of the fiscal year from January 1 – December 31 to October 1 – September 30. The year 2025 is a transitional fiscal year of nine (09) months (from January 1, 2025 to September 30, 2025).*

- Các sự kiện khác/ *Other events: Không / None.*

2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH/ *BUSINESS LINES AND LOCATIONS OF THE BUSINESS:*

- Ngành nghề kinh doanh/*Business lines:* (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/ *Specify major lines of business or products and services which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years*).

Công ty tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh với 03 ngành nghề chính bao gồm/ *The Company continues its production and business operations with three main business lines, including:*

1. Buôn bán gạo / *Rice trading;*
2. Dịch vụ logistics / *Logistics services;*
3. Cho thuê văn phòng / *Office leasing.*

- Địa bàn kinh doanh/*Location of business:*

Thành phố Hồ Chí Minh, An Giang, Cần Thơ./ *Ho Chi Minh City, An Giang Province, Can Tho City.*

3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ/ *Information about governance model, business organization and managerial apparatus*

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG/ *GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên thông thường phải tiến hành trong thời hạn sáu tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, hoặc có thể gia hạn nhưng không quá thời hạn do pháp luật quy định.

Pursuant to the Law on Enterprises and the Company Charter, the General Meeting of Shareholders is the highest competent authority of the Company. The General Meeting of Shareholders convenes annually once a year. The annual General Meeting of Shareholders must normally be held within six months from the end of the financial year, or may be extended but not exceeding the time limit prescribed by law.

Đại hội đồng cổ đông quyết định cơ cấu tổ chức, giải thể, chia tách Công ty, quyết định các kế hoạch đầu tư, sửa đổi và bổ sung điều lệ Công ty, cơ cấu tổ chức, chỉ định, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

The General Meeting of Shareholders decides on the organizational structure, dissolution, division and separation of the Company, decides on investment plans, amends and supplements the Company Charter and organizational structure, appoints, dismisses or removes members of the Board of Directors and the Supervisory Board in accordance with the Law on Enterprises and the Company Charter.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *BOARD OF DIRECTORS*

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị và hoạt động của Công ty, quyết định các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, nhân sự chủ chốt... và là cơ quan có quyền hạn trong khoảng thời gian giữa các Đại hội cổ đông theo thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

The Board of Directors is the governing body and operates the Company, deciding on matters related to development strategies, production and business plans, investment, key personnel, etc., and is the body exercising authority during the period between General Meetings of Shareholders in accordance with the authority of the General Meeting of Shareholders.

ỦY BAN KIỂM TOÁN/ AUDIT COMMITTEE

Ủy ban kiểm toán, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá và giám sát hoạt động tài chính, tuân thủ quy định pháp luật và quy trình của Công ty. Ủy ban kiểm toán hoạt động độc lập, giám sát công tác kế toán và kiểm toán của Công ty. Ban kiểm toán hiện tại đảm nhận nhiều chức năng, trong thời gian tới sẽ có kế hoạch xem xét và tách biệt các chức năng giám sát để đảm bảo tính độc lập.

The Audit Committee, appointed by the Board of Directors, is responsible for inspecting, evaluating, and supervising financial activities, compliance with legal regulations and the Company's procedures. The Audit Committee operates independently, supervising the Company's accounting and auditing activities. The current Audit Committee undertakes multiple functions; in the coming period, there will be plans to review and separate supervisory functions to ensure independence.

TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR

Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị bổ nhiệm và trực tiếp điều hành các vấn đề kinh doanh hàng ngày của Công ty. Ban Tổng Giám đốc tổ chức và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định và chịu trách nhiệm về hiệu quả và an ninh, an toàn chung. Nhiệm vụ của Tổng Giám đốc là nắm bắt mọi tình hình thực tế để điều hành một cách tối ưu và hợp lý theo kế hoạch đề ra.

The General Director is appointed by the Board of Directors and directly manages the daily business operations of the Company. The Board of General Directors organizes and manages all production and business activities of the Company in accordance with regulations and is responsible for overall efficiency and security and safety. The duty of the General Director is to grasp all actual situations in order to manage in an optimal and appropriate manner according to the established plans.

CÁC PHÒNG BAN CHỨC NĂNG/ FUNCTIONAL DEPARTMENTS

- Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng và báo cáo trực tiếp cho các Trưởng Phòng ban ở cấp Công ty.

Directly perform professional tasks according to their functions and report directly to Department Heads at the Company level.

- Theo dõi, phân tích tình hình kinh doanh và quá trình thực hiện kế hoạch.

Monitor and analyze business performance and the implementation of plans.

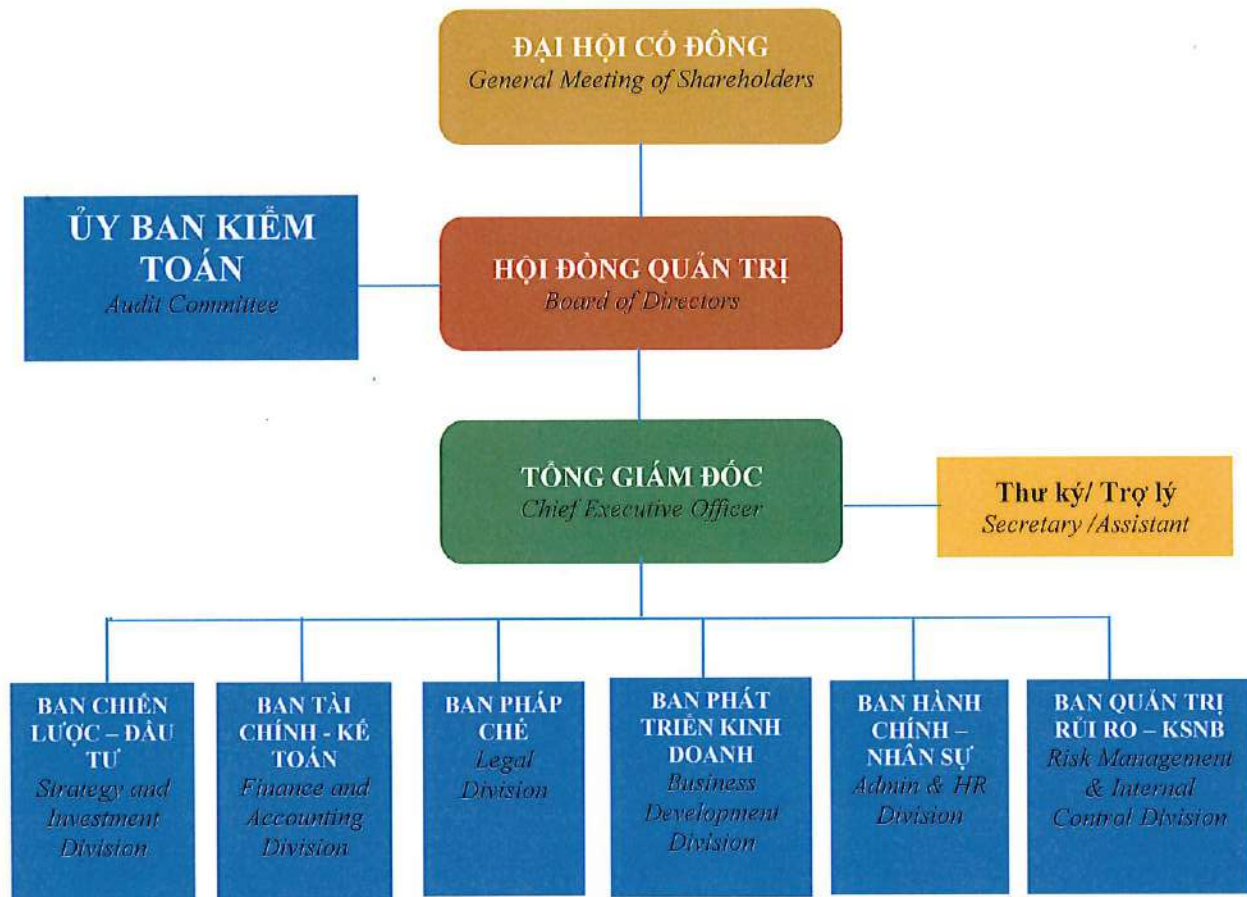
- Thu thập và phân tích các dữ liệu về hoạt động của Công ty theo từng bộ phận.

Collect and analyze data on the Company's operations by department.

- Đáp ứng kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin về Công ty để phục vụ cho hoạt động của Công ty, báo cáo định kỳ, xây dựng kế hoạch định kỳ hoặc đột xuất theo kế hoạch đề ra.

Provide timely, complete, and accurate information about the Company to serve its operations, periodic reporting, and the preparation of periodic or ad hoc plans in accordance with the established plans.

- Cơ cấu bộ máy quản lý/Management structure.



- Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries, associated companies*: Sau đây gọi chung là Nhóm công ty/ *hereinafter referred to as the Group*

Danh sách Nhóm Công ty của TCO Holdings/ *List of Group*

Stt No.	Tên công ty/ <i>Company Name</i>	Vốn điều lệ/ <i>Charter Capital</i>	Tỷ lệ lợi ích/ <i>Owner ship Interest (%)</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>/ Voting Rights (%)</i>	Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ <i>Business Registration Certificate No</i>	Ngành nghề kinh doanh chính/ <i>Principal Business Activitie</i>
I	Công ty con trực tiếp/ <i>Direct Subsidiaries</i>					
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TCO LOGISTICS/ <i>TCO LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY</i> 290 Bến Vân Đồn, Phường Vĩnh Hội, TP. HCM <i>290 Ben Van Don, Vinh Hoi Ward, HCM City</i>	116.720. 000.000 VNĐ	99,96%	99,96%	0318204301	Dịch vụ logistic và vận tải/ <i>Logistics and transportatio n services</i>
2	CÔNG TY CỔ PHẦN TCO AGRI/ <i>TCO AGRI JOINT STOCK COMPANY</i> Lầu 10, VCB Tower, Số 5 Công Trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, TP. HCM <i>10th Floor, VCB Tower, No. 5 Me Linh Square, Sai Gon</i>	120.000. 000.000 VNĐ	99,96%	99,96%	0318204118	Bán buôn gạo/ <i>Rice wholesale trading</i>

Stt No.	Tên công ty/ Company Name	Vốn điều lệ/ Charter Capital	Tỷ lệ lợi ích/ Owner ship Interest (%)	Tỷ lệ biểu quyết / Voting Rights (%)	Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Business Registration Certificate No	Ngành nghề kinh doanh chính/ Principal Business Activitie
	<i>Ward, HCM City</i>					
3	CÔNG TY CỔ PHẦN TCO REAL ESTATE/ <i>TCO REAL ESTATE JOINT STOCK COMPANY</i> Lầu 10, VCB Tower, Số 5 Công Trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, TP. HCM <i>10th Floor, VCB Tower, No. 5 Me Linh Square, Sai Gon Ward, HCM City</i>	358.720. 000.000 VNĐ	99,99%	99,99%	0318204291	Kinh doanh Bất động sản/ <i>Real estate business</i>
II	Công ty con gián tiếp/ <i>Indirect Subsidiaries</i>					
1	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TCO LOGISTICS/ <i>TCO LOGISTICS ONE MEMBER LIMITED LIABILITY COMPANY</i> 320 Bến Vân Đồn, Phường Vĩnh Hội, TP Hồ Chí Minh <i>320 Ben Van Don, Vinh Hoi</i>	42.000.0 00.000 VNĐ	99,96%	100,00%	0316357461	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa/ <i>Inland waterway freight transportatio n</i>

Stt No.	Tên công ty/ Company Name	Vốn điều lệ/ Charter Capital	Tỷ lệ lợi ích/ Owner ship Interest (%)	Tỷ lệ biểu quyết / Voting Rights (%)	Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Business Registration Certificate No	Ngành nghề kinh doanh chính/ Principal Business Activitie
	Ward, Ho Chi Minh City					
2	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ENTERPRISE/ ENTERPRISE INVESTMENT COMPANY LIMITED 290 Bến Vân Đồn, Phường Vĩnh Hội, TP. HCM 290 Ben Van Don, Vinh Hoi Ward, HCM City	561.000. 000.000 VNĐ	99,99%	100,00%	0318412291	Hoạt động tư vấn quản lý/ Management consulting activities

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN/ *Development orientations*

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty / *Main objectives of the Company.*

Trải qua quá trình phát triển và không ngừng thay đổi để thích ứng và đổi mới với thị trường, Công ty cổ phần TCO Holdings đã theo đuổi các mục tiêu trọng tâm năm 2025 như sau/ *Through the process of development and continuous change to adapt and innovate in response to the market, TCO Holdings Joint Stock Company has pursued the following key objectives for 2025:*

- + Tái cơ cấu: hoàn tất quá trình tái cơ cấu, tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động hiệu quả./ *Restructuring: Successfully completed the restructuring process and continued to maintain and develop efficient operations.*
- + Nhận diện Thương Hiệu: Nâng cao chất lượng sản phẩm và độ nhận diện thương hiệu/ *Brand Development: Enhancing product quality and strengthening brand recognition*
- + Tăng vốn: tăng quy mô tổng tài sản để tiếp cận thị trường tốt hơn./ *Capital Increase: Expanding total asset scale to improve market access and competitiveness.*

+ Tìm kiếm Nhà đầu tư: Tiếp cận các nhà đầu tư tổ chức, các quỹ đầu tư có uy tín trên thị trường./ *Investor Engagement: Approaching institutional investors and reputable investment funds in the market.*

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/ *Development strategies in medium and long term.*

+ Tập trung phát triển, tăng quy mô sản xuất và chiếm lĩnh thị trường./ *Focus on development, increasing production scale, and capturing market share.*

+ Tìm kiếm các mục tiêu M&A tiềm năng để hoàn thiện hệ sinh thái./ *Seek potential M&A targets to complete the ecosystem*

+ Hợp tác, liên kết với các đối tác uy tín trong và ngoài nước để nâng cao giá trị hiện hữu cũng như phát triển các dự án mới./ *Cooperate and establish partnerships with reputable domestic and international partners to enhance existing value as well as develop new projects*

+ Thu hút các nhà đầu tư tổ chức tham gia cùng đầu tư, các tổ chức tín dụng quốc tế tài trợ để đảm bảo nguồn lực tài chính bền vững, thúc đẩy tăng trưởng và mở rộng hoạt động kinh doanh./ *Attract institutional investors to co-invest and secure funding from international credit institutions to ensure sustainable financial resources, promote growth, and expand business operations.*

+ Hoàn thiện các hệ thống Quản trị tài chính, Quản trị vận hành và Quản trị rủi ro theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả để đảm bảo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp./ *Complete financial management, operational management, and risk management systems in a professional, transparent, and efficient manner to ensure the sustainable development of the enterprise.*

+ Đầu tư đào tạo lực lượng lao động đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sự phát triển kỹ thuật công nghệ, trí tuệ nhân tạo./ *Invest in training the workforce to meet the increasingly high demands of technological development and artificial intelligence.*

4.2 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty / *Corporate objectives with regard to Corporate environment, society and community Sustainability:*

Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững với 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) đã được Liên Hợp quốc thông qua nhằm kêu gọi nỗ lực của toàn cầu trong việc xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường và khí hậu trái đất, xây dựng một tương lai tốt đẹp cho tất cả mọi người.

The 2030 Agenda for Sustainable Development, with 17 Sustainable Development Goals (SDGs), was adopted by the United Nations to call for global efforts to eradicate poverty, protect the environment and the Earth's climate, and build a better future for all people.

17 TIÊU CHÍ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (SDGs)/ 17 SUSTAINABLE DEVELOPMENT GOALS (SDGs)

1. **Xóa nghèo** – Chấm dứt mọi hình thức nghèo đói ở mọi nơi./ *No Poverty – End poverty in all its forms everywhere.*

2. **Xóa nạn đói** – Chấm dứt nạn đói, đạt an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy nông nghiệp bền vững. / *Zero Hunger – End hunger, achieve food security and improved nutrition, and promote sustainable agriculture.*
3. **Sức khỏe tốt và hạnh phúc** – Đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và thúc đẩy phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi. / *Good Health and Well-being – Ensure healthy lives and promote well-being for all at all ages.*
4. **Giáo dục đạt chuẩn** – Đảm bảo giáo dục chất lượng, công bằng và thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời. / *Quality Education – Ensure inclusive and equitable quality education and promote lifelong learning opportunities for all.*
5. **Bình đẳng giới** – Đạt được bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái. / *Gender Equality – Achieve gender equality and empower all women and girls.*
6. **Nước sạch và vệ sinh môi trường** – Đảm bảo khả năng tiếp cận nước sạch và vệ sinh bền vững. / *Clean Water and Sanitation – Ensure availability and sustainable management of water and sanitation for all.*
7. **Năng lượng sạch và phù hợp** – Đảm bảo tiếp cận năng lượng giá cả hợp lý, đáng tin cậy và bền vững. / *Affordable and Clean Energy – Ensure access to affordable, reliable, sustainable, and modern energy.*
8. **Công việc tốt và tăng trưởng kinh tế bền vững** – Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, việc làm đầy đủ và công việc tốt cho mọi người. / *Decent Work and Sustainable Economic Growth – Promote sustained, inclusive, and sustainable economic growth, full and productive employment, and decent work for all.*
9. **Công nghiệp, đổi mới và cơ sở hạ tầng phát triển** – Xây dựng cơ sở hạ tầng bền vững, thúc đẩy công nghiệp hóa và đổi mới. / *Industry, Innovation and Infrastructure – Build resilient infrastructure, promote inclusive and sustainable industrialization, and foster innovation.*
10. **Giảm bất bình đẳng xã hội** – Giảm bất bình đẳng trong và giữa các quốc gia. / *Reduced Inequalities – Reduce inequality within and among countries.*
11. **Các thành phố và cộng đồng bền vững** – Xây dựng đô thị và cộng đồng an toàn, kiên cường, bền vững. / *Sustainable Cities and Communities – Make cities and human settlements inclusive, safe, resilient, and sustainable.*
12. **Tiêu dùng và sản xuất bền vững** – Đảm bảo mô hình tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm, bền vững. / *Responsible Consumption and Production – Ensure sustainable consumption and production patterns.*
13. **Hành động vì khí hậu và biến đổi khí hậu** – Hành động khẩn cấp để chống biến đổi khí hậu và tác động của nó. / *Climate Action and Climate Change – Take urgent action to combat climate change and its impacts.*
14. **Cuộc sống dưới nước** – Bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và nguồn tài nguyên biển. / *Life Below Water – Conserve and sustainably use the oceans, seas, and marine resources.*

15. **Cuộc sống trên cạn** – Bảo vệ hệ sinh thái trên đất liền, rừng, chống sa mạc hóa, bảo tồn đa dạng sinh học./ *Life on Land – Protect terrestrial ecosystems, forests, combat desertification, and halt biodiversity loss.*
16. **Hòa bình, công lý và các tổ chức vững mạnh** – Thúc đẩy xã hội hòa bình, công bằng, cung cấp công lý và xây dựng các thể chế hiệu quả./ *Peace, Justice and Strong Institutions – Promote peaceful and inclusive societies, provide access to justice, and build effective institutions.*
17. **Hợp tác vì mục tiêu bền vững** – Tăng cường quan hệ đối tác toàn cầu nhằm đạt được các mục tiêu phát triển bền vững./ *Partnerships for the Goals – Strengthen global partnerships to achieve the sustainable development goals.*

Căn cứ nội dung 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp quốc, TCO Holdings đã phân tích, lựa chọn các mục tiêu đã đưa vào định hướng hành động của Công ty./ *Based on the content of the 17 Sustainable Development Goals of the United Nations, TCO Holdings has analyzed and selected the goals to be incorporated into the Company's action orientation.*

- ✚ Giảm tác động tiêu cực đến môi trường, thúc đẩy sản xuất bền vững/ *Reducing negative environmental impacts and promoting sustainable production:*
 - + Sử dụng tài nguyên bền vững: Tối ưu hóa việc sử dụng nước; Giảm sử dụng phân bón hóa học, tăng cường phân hữu cơ và chế phẩm sinh học./ *Sustainable use of resources: Optimize water usage; reduce the use of chemical fertilizers, and increase the use of organic fertilizers and biological products.*
 - + Giảm phát thải khí nhà kính: Sử dụng điện năng lượng mặt trời; Hạn chế đốt rơm rạ./ *Reduction of greenhouse gas emissions: Use solar energy; limit the burning of rice straw*
 - + Tận dụng phụ phẩm từ lúa gạo: Sử dụng rơm làm thức ăn gia súc hoặc phân bón sinh học; Sản xuất than sinh học (biochar) từ vỏ trấu để cải thiện đất và cô lập carbon; Viên nén trấu làm năng lượng sinh khối thay thế nhiên liệu hóa thạch./ *Utilization of by-products from rice production: Use straw as livestock feed or biological fertilizer; produce biochar from rice husks to improve soil and sequester carbon; rice husk pellets as biomass energy to replace fossil fuels*
- ✚ Quan tâm đến người lao động và phát triển cộng đồng/ *Caring for employees and developing the community*
 - + Người lao động: Chăm lo sức khỏe, ăn uống; Môi trường làm việc thân thiện, an toàn; Đào tạo nội bộ./ *Employees: Health care and meals; friendly and safe working environment; internal training.*
 - + Người nông dân: Đảm bảo thu nhập; Tiếp cận các kỹ thuật canh tác bền vững./ *Farmers: Ensure income; access to sustainable farming techniques.*
 - + Cộng đồng: Xây dựng các mô hình liên kết; Hỗ trợ các dịch vụ giáo dục và y tế./ *Community: Build linkage models; support educational and healthcare services*

🚩 Minh bạch, có trách nhiệm, được sự tin tưởng của các nhà đầu tư và các bên liên quan/
Transparency, responsibility, and trust from investors and stakeholders

- + Tuân thủ các quy định quốc tế: Hợp tác với các tổ chức quốc tế về phát triển nông nghiệp bền vững./ *Compliance with international regulations: Cooperate with international organizations on sustainable agricultural development.*
- + Minh bạch trong quản lý và tài chính: Công khai báo cáo tài chính và tác động ESG hàng năm./ *Transparency in management and finance: Publicly disclose annual financial statements and ESG impact reports.*
- + Tăng cường đổi mới công nghệ: Ứng dụng số hóa, AI trong quản lý chuỗi cung ứng; Sử dụng IoT để giám sát điều kiện canh tác và tối ưu hóa quy trình sản xuất./ *Enhancing technological innovation: Apply digitalization and AI in supply chain management; use IoT to monitor farming conditions and optimize production processes.*

5. CÁC RỦI RO/*RISKS*:

 ĐIỂM MẠNH (<i>Strengths</i>) • Đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm & TCO Holdings và các công ty thành viên có sự kết hợp giữa kinh nghiệm, sức trẻ và năng động./ <i>An experienced workforce, and TCO Holdings and its member companies have a combination of experience, youth, and dynamism.</i> • Tầm nhìn và chiến lược rõ ràng với khát vọng trở thành tập đoàn đầu tư đa ngành./ <i>A clear vision and strategy with the aspiration to become a diversified investment group.</i>	 ĐIỂM YẾU (<i>Weaknesses</i>) • Chưa xây dựng được hệ thống điện tử hoàn chỉnh, kiểm soát theo chuỗi từ xây dựng vùng nguyên liệu đến tiêu chuẩn chất lượng./ <i>A comprehensive electronic system has not yet been established to control the entire chain from the development of raw material areas to quality standards.</i> • Việc áp dụng các công nghệ hiện đại hạn chế, tạo nên sự phụ thuộc vào chi phí thay thế cao./ <i>The application of modern technologies is limited, leading to dependence on high replacement costs.</i>
 CƠ HỘI (<i>Opportunities</i>) • Nhu cầu tiêu thụ gạo toàn cầu ổn định, đặc biệt tại châu Á, châu Phi và Trung Đông./ <i>Global rice consumption demand remains stable, especially in Asia, Africa, and the Middle East.</i>	 THÁCH THỨC (<i>Threats</i>) • Biến đổi khí hậu: hạn hán, xâm nhập mặn, bão lũ./ <i>Climate change: drought, saltwater intrusion, storms, and floods.</i>

• Nhu cầu logistics ngày một tăng cao./ <i>Logistics demand is increasing steadily.</i> • Nhu cầu về BĐS cho thuê duy trì sự ổn định./ <i>Leasing real estate business maintains stability.</i> • Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất: AI, Big Data, blockchain, cơ giới hóa./ <i>Application of high technology in production: AI, Big Data, blockchain, and mechanization.</i>	• Chi phí logistics cao làm giảm lợi thế cạnh tranh./ <i>High logistics costs reduce competitive advantages.</i> • Lĩnh vực BĐS gặp nhiều thách thức trong việc cân đối cung cầu./ <i>The real estate sector faces many challenges in balancing supply and demand.</i>
--	---

5.1 Rủi ro hoạt động/ *Operational Risks*

Rủi ro nguyên vật liệu: Sự thiếu hụt của nguyên vật liệu cũng như biến động giá cả có thể gây ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty./ *Raw material risk: Shortages of raw materials as well as price fluctuations may affect the Company's operations.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Hợp tác chặt chẽ, quản lý hiệu quả nguồn cung đồng thời có chính sách quản trị hàng tồn kho hợp lý, cân đối./ *Management measures: Maintain close cooperation, effectively manage supply sources, and implement appropriate and balanced inventory management policies.*

Rủi ro chất lượng: Rủi ro có thể xuất phát từ nhiều yếu tố như nguyên vật liệu, quy trình thu hoạch, bảo quản, chế biến, phân phối./ *Quality risk: Risks may arise from many factors such as raw materials, harvesting processes, storage, processing, and distribution.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Ngoài việc thực hiện đúng quy trình thì cần xây dựng một hệ thống sản xuất và kiểm soát chặt chẽ, ứng dụng công nghệ và các công cụ quản trị để tạo ra những sản phẩm đạt tiêu chuẩn./ *Management measures: In addition to strictly complying with procedures, it is necessary to establish a rigorous production and control system, applying technology and management tools to produce products that meet standards.*

Rủi ro an toàn, sức khỏe: Trong quá trình sản xuất người lao động sẽ tiếp xúc với nhiều loại máy móc và di chuyển trên nhiều địa hình khác nhau...Khi sự cố nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe, thậm chí tính mạng người lao động./ *Safety and health risk: During production, employees are exposed to various types of machinery and operate across different terrains. If incidents occur, they may affect workers' health and even their lives.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Thực hiện đầy đủ các quy trình an toàn lao động. Tuân thủ quy định theo luật pháp để đảm bảo an toàn sức khỏe cho lao động, ví dụ như khám sức khỏe, trang bị bảo hộ lao động đồng thời đào tạo và nâng cao nhận thức cho người lao động, cải thiện môi trường làm việc./ *Management measures: Fully implement occupational safety procedures. Comply with legal regulations to ensure occupational health and safety, such as health check-ups, provision*

of protective equipment, training, raising workers' awareness, and improving the working environment.

Rủi ro truyền thông: Là những nguy cơ tiềm ẩn có thể ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh, uy tín và hoạt động của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động. Những rủi ro này có thể phát sinh từ nhiều nguồn khác nhau, bao gồm báo chí, mạng xã hội, khách hàng, đối thủ cạnh tranh hoặc chính nội bộ tổ chức./ *Communication risk: These are potential risks that may negatively affect the Company's image, reputation, and operations during business activities. Such risks may arise from various sources, including the press, social media, customers, competitors, or internal factors.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Có chiến lược truyền thông rõ ràng, chính sách phát ngôn và quy trình kiểm duyệt thông tin trước khi công bố. Thực hiện tốt các hoạt động PR và IR, giữ quan hệ tốt với các phương tiện truyền thông./ *Management measures: Develop a clear communication strategy, spokesperson policies, and information review procedures prior to disclosure. Effectively implement PR and IR activities and maintain good relationships with media outlets.*

5.2 Rủi ro chiến lược/ *Strategic Risks*

Rủi ro vĩ mô: Các yếu tố từ kinh tế, chính trị, xã hội, các chính sách thuế quan...đều tác động đến các thành phần của nền kinh tế./ *Macroeconomic risk: Factors such as economic, political, social conditions, and tariff policies affect components of the economy.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Liên tục theo dõi, bám sát, cập nhật tình hình từ đó phân tích, đánh giá và đưa ra các biện pháp ứng phó, thích nghi phù hợp./ *Management measures: Continuously monitor, closely follow, and update developments, analyze and assess impacts, and propose appropriate response and adaptation measures.*

Rủi ro định hướng: TCO Holdings đặt ra mục tiêu không phù hợp, lựa chọn chiến lược sai lầm hoặc không thích ứng kịp với thay đổi của thị trường./ *Orientation risk: TCO Holdings may set inappropriate objectives, choose incorrect strategies, or fail to adapt promptly to market changes.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Nghiên cứu thị trường thường xuyên, cập nhật xu hướng tiêu dùng, cần linh hoạt thay đổi chiến lược để thích ứng với thị trường, ứng dụng công nghệ và nâng cao năng lực quản trị./ *Management measures: Conduct regular market research, update consumer trends, flexibly adjust strategies to adapt to the market, apply technology, and enhance management capacity.*

Rủi ro cạnh tranh: Đến từ cả đối thủ nội địa, doanh nghiệp nước ngoài, sự thay đổi thị hiếu tiêu dùng và các yếu tố thương mại toàn cầu./ *Competitive risk: Arises from domestic competitors, foreign enterprises, changes in consumer preferences, and global trade factors.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Cần đa dạng hóa thị trường để tránh bị phụ thuộc và để giảm rủi ro từ chính sách thương mại của từng quốc gia. Bên cạnh đó việc nâng cao tiêu chuẩn chất lượng, tận dụng các hiệp định thương mại và tối ưu chi phí sản xuất sẽ giúp doanh nghiệp giảm rủi ro và gia tăng lợi thế cạnh tranh./ *Management measures: Diversify markets to avoid dependence and reduce risks from individual countries' trade policies. In addition, improving quality standards, leveraging trade agreements, and optimizing production costs will help reduce risks and enhance competitive advantages.*

5.3 Rủi ro pháp lý/ *Legal Risks*

Rủi ro tuân thủ: Hoạt động của công ty được chi phối bởi Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật về chứng khoán, thương mại, thuế... Ngoài ra, hoạt động của công ty thành viên cũng bị chi phối bởi các chính sách về nông nghiệp, logistics cũng như các quy định về xuất nhập khẩu, cạnh tranh của Việt Nam và nước ngoài./ *Compliance risk: The Company's operations are governed by the Law on Enterprises and legal documents on securities, commerce, taxation, etc. In addition, the operations of member companies are governed by policies on agriculture, logistics, as well as import-export and competition regulations of Vietnam and other countries.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật. Bộ phận pháp chế có trách nhiệm cập nhật các thay đổi về luật pháp và các ảnh hưởng pháp lý đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, cũng như rà soát các văn bản hợp đồng để kịp thời tư vấn cho HĐQT và Ban điều hành./ *Management measures: Strictly comply with and implement legal regulations. The legal department is responsible for updating legal changes and their legal impacts on the Company's business activities, as well as reviewing contractual documents to promptly advise the Board of Directors and the Executive Board.*

Rủi ro sự cố môi trường: Trong quá trình sản xuất có thể phát sinh những nguồn gây rủi ro ô nhiễm như chất thải rắn, nước thải sản xuất, khói bụi, tiếng ồn động cơ máy móc, khí thải từ sử dụng nhiên liệu... Dẫn đến việc vi phạm luật pháp, bị sự phản đối và kiện tụng từ các bên./ *Environmental incident risk: During production, sources of pollution risk may arise such as solid waste, production wastewater, dust, machinery noise, and emissions from fuel use, leading to legal violations, opposition, and lawsuits from stakeholders.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Cải tiến biện pháp sản xuất để thích nghi với những thay đổi tiêu cực của môi trường, sử dụng các biện pháp ngăn ngừa ô nhiễm. Nâng cấp các hệ thống máy móc, thiết bị hút bụi, trồng nhiều cây xanh để tạo vùng đệm cách ly./ *Management measures: Improve production methods to adapt to adverse environmental changes and apply pollution prevention measures. Upgrade machinery and equipment, install dust extraction systems, and plant more trees to create buffer zones.*

5.4 Rủi ro tài chính/ *Financial Risks*

Rủi ro tín dụng: Do đặc thù ngành nghề kinh doanh, Công ty phải phụ thuộc khá nhiều vào nguồn vốn vay đến từ các tổ chức tín dụng, bên cạnh đó là các khoản phải thu, trả trước đến từ các đối tác... Các biến động này đều ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của Công ty./ *Credit risk: Due to the nature of its business, the Company relies significantly on loans from credit institutions, as well as receivables and advance payments from partners. These fluctuations directly affect the Company's business operations.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Bộ phận tài chính sẽ theo dõi chặt chẽ các hoạt động này, đồng thời áp dụng các mô hình xếp hạng tín dụng, kiểm tra lịch sử tín dụng của khách hàng để đánh giá khả năng trả nợ./ *Management measures: The finance department will closely monitor these activities and apply credit rating models, review customers' credit histories to assess repayment capacity.*

Rủi ro lãi suất: Biến động lãi suất gây ảnh hưởng tới chi phí tài chính của Công ty, ảnh hưởng đến chi phí sản xuất, lợi nhuận và khả năng cạnh tranh. Ngành lúa gạo thường sử dụng vốn vay ngắn hạn để thu mua nguyên liệu, sản xuất, chế biến và xuất khẩu, nên lãi suất biến động có thể gây áp lực tài chính đáng kể./ *Interest rate risk: Interest rate fluctuations affect the Company's financial*

costs, production costs, profits, and competitiveness. The rice industry typically uses short-term loans for raw material procurement, production, processing, and export, so interest rate volatility may create significant financial pressure.

⇒ **Biện pháp quản trị:** Theo dõi biến động của lãi suất. Lập kế hoạch dòng tiền, lịch thanh toán nợ hợp lý. Tìm kiếm các chương trình hỗ trợ lãi suất từ Nhà nước, đồng thời đa dạng hóa các nguồn vốn huy động từ nhà đầu tư, định chế tài chính trong nước và ngoài nước, huy động vốn từ phát hành cổ phiếu, phát hành trái phiếu doanh nghiệp, quỹ đầu tư hoặc hợp tác với đối tác chiến lược./ **Management measures:** Monitor interest rate movements. Prepare appropriate cash flow and debt repayment schedules. Seek interest rate support programs from the State, and diversify funding sources from investors and domestic and international financial institutions, raise capital through share issuance, corporate bond issuance, investment funds, or cooperation with strategic partners.

5.5 Rủi ro về lao động việc làm/ *Labor and Employment Risks*

Với đặc thù ngành thâm dụng lao động, vấn đề số lượng và chất lượng nguồn nhân lực luôn là yếu tố quan trọng với công ty để duy trì sản xuất. Sự thiếu hụt do nhu cầu tăng cao hoặc nghỉ việc sẽ làm hoạt động công ty xáo trộn, tổn chi phí tuyển dụng và đào tạo lại. Bên cạnh đó, những sự cố trong quản lý nhân sự cũng là vấn đề cần lưu tâm, dẫn đến khả năng đình công, khiếu nại, xung đột nội bộ... gây bất ổn. Nguyên nhân xảy ra rủi ro lao động đến từ nhiều phía: Kỳ vọng của người lao động, chế độ công ty, môi trường làm việc, thị trường lao động chung... Trước tình hình kinh tế có khả năng suy thoái, sức mua giảm dẫn đến thiếu đơn hàng, người lao động ít việc và giảm thu nhập, rủi ro này càng tăng cao./ *Given the labor-intensive nature of the industry, the quantity and quality of human resources are always critical factors for the Company to maintain production. Shortages due to increased demand or employee turnover may disrupt operations and incur recruitment and retraining costs. In addition, incidents in human resource management are also issues of concern, potentially leading to strikes, complaints, and internal conflicts, causing instability. Labor risks arise from many factors: employees' expectations, company policies, working environment, and the general labor market. In the context of potential economic downturns, reduced purchasing power leading to fewer orders, reduced workload, and lower income for workers, these risks are further heightened.*

⇒ **Biện pháp quản trị:** Chủ trương xây dựng chính sách nhân sự tổng thể cam kết về những vấn đề cơ bản: Không sử dụng lao động trẻ em, lao động bất hợp pháp; Đảm bảo quyền con người, quyền phụ nữ và quyền bình đẳng trong công việc; Ngăn ngừa các hành vi lạm dụng, phân biệt đối xử, ngược đãi trong mỗi công ty./ **Management measures:** Adopt a policy of building a comprehensive human resource strategy with commitments to fundamental principles: no use of child labor or illegal labor; ensuring human rights, women's rights, and equality at work; preventing abuse, discrimination, and mistreatment within each company.

Ban hành chính sách cụ thể phù hợp với bối cảnh, trong đó đặc biệt là vấn đề thu nhập, thưởng, trợ cấp... là các vấn đề mà lao động quan tâm hàng đầu. Ban hành các chính sách khuyến khích, tạo điều kiện và thu hút lao động, gắn bó lâu dài ở công ty với quyền lợi thiết thực như thưởng thâm niên, tạo điều kiện ăn ở, làm việc, chính sách đặc biệt với lao động dân tộc thiểu số./ *Issue specific policies suitable to the context, especially regarding income, bonuses, and allowances, which are top concerns for workers. Issue incentive policies to create conditions and attract*

employees to stay long-term with tangible benefits such as seniority bonuses, accommodation and working support, and special policies for ethnic minority workers.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM/ *Operations in the Year*

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Situation of production and business operations*

- Năm 2025, sau khi hợp nhất doanh thu từ các công ty con, doanh thu thuần của công ty giảm 77% so với năm 2024. Tuy nhiên, trong quá trình tái cơ cấu tổ chức, công ty đã thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam An, qua đó ghi nhận khoản lãi từ giao dịch với giá trị 51.165.554.214 VND vào doanh thu hoạt động tài chính trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất. Nhờ đó, lợi nhuận sau thuế đạt 37.353.384.767 VND, tăng 105% so với năm 2024 và hoàn thành 85% kế hoạch đề ra/ *In 2025, after consolidating revenue from its subsidiaries, the company's net revenue decreased by 77% compared to 2024. However, during the organizational restructuring process, the company divested its stake in Nam An Group Corporation, thereby recording a gain from the transaction amounting to VND 51,165,554,214 under financial income in the consolidated statement of profit and loss. As a result, profit after tax reached VND 37,353,384,767, representing a 105% increase compared to 2024 and achieving 85% of the planned target.*

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu/ <i>Indicators</i>	Kế hoạch/ <i>Plan</i> 2025 (VND)	Thực hiện/ <i>Actual</i> 2025 (VND)	Thực hiện/ <i>Actual</i> 2024 (VND)	+/- so với cùng kỳ <i>YoY (%)</i>	% thực hiện/ kế hoạch <i>Actual / Plan</i>
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	3.000.000.000.000	816.794.573.940	3.538.239.728.906	(77%)	27%
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	44.000.000.000	37.353.384.767	18.180.054.142	105%	85%

Cơ cấu doanh thu/ *Revenue structure:*

Chỉ tiêu/ <i>Indicators</i>	Năm/Year 2024 (VND)	Năm/Year 2025 (VND)	Tỷ trọng/ <i>Proportion in</i> 2025 (%)
Doanh thu bán lương thực – gạo/ <i>Revenue from food – rice sales</i>	3.387.891.664.305	718.546.724.540	87,97%
Doanh thu vận tải/ <i>Transportation revenue</i>	133.457.574.465	55.147.387.856	6,75%
Doanh thu cho thuê/ <i>Leasing revenue</i>	16.875.604.636	33.107.428.717	4,05%
Doanh thu cước vận tải biển/ <i>Sea freight revenue</i>	14.885.500	-	-
Doanh thu cung cấp thu xếp kinh doanh gạo/ <i>Revenue from arranging rice trading services</i>		9.993.032.827	1,22%
Doanh thu dịch vụ bãi/ <i>Warehouse service revenue</i>	-	-	-
Doanh thu khác/ <i>Other revenue</i>	-	-	-
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	3.538.239.728.906	816.794.573.940	100%

- Năm 2025, doanh thu thuần của TCO Holdings đạt 816.794.573.940 đồng, giảm 77% so với năm 2024 do tác động mạnh từ tình hình kinh tế chung cả nước. Trong đó, mảng kinh doanh lúa gạo tiếp tục giữ vai trò chủ lực, chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu doanh thu. Nhờ sự quyết liệt của Ban lãnh đạo trong việc triển khai kế hoạch và đẩy mạnh tiêu thụ gạo nội địa trong bối cảnh xuất khẩu gặp nhiều khó khăn, hoạt động kinh doanh vẫn duy trì ổn định./ *In 2025, TCO Holdings recorded net revenue of VND 816,794,573,940, a decline of 77% compared to 2024 due to the significant impact of the overall national economic situation. Among its business segments, rice trading continued to play a pivotal role, accounting for the largest share of total revenue. Thanks to the decisive actions of the Board of Directors in implementing strategic plans and promoting domestic rice consumption amid increasing challenges in rice exports, business operations remained stable.*

Mặc dù doanh thu từ ngành vận tải đạt 55.147.387.856, giảm khoảng 59% so với năm trước, nhưng doanh thu từ hoạt động cho thuê đạt 33.107.428.717, tăng 96% so với năm 2024. Đây là lĩnh vực còn mới mẻ đối với TCO, song kết quả đạt được đã khẳng định định hướng phát triển đa dạng, linh hoạt, đồng thời vẫn giữ vững giá trị cốt lõi của doanh nghiệp./ *Although revenue from the transportation sector reached VND 55,147,387,856, representing a decrease of approximately 59% compared to the previous year, revenue from leasing activities amounted to VND 33,107,428,717, an increase of 96% compared to 2024. Despite being a relatively new business area for TCO, this achievement underscores the company's commitment to diversified and flexible development while staying true to its core values.*

2. Tổ chức và nhân sự/ Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành/*List of the Board of Management:*

Stt No	Họ và tên Full name	Chức vụ Position
1	Ông Bùi Lê Quốc Bảo	Tổng Giám đốc / <i>General Director</i>
2	Ông Nguyễn Thế An	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>

Dưới đây là một số thông tin về các thành viên Ban Điều hành của Công ty/ Below is some information about the members of the Company's Executive Management:

▪ Tổng Giám đốc - Ông Bùi Lê Quốc Bảo

General Director – Mr. Bui Le Quoc Bao

- Năm sinh/ *Year of birth* : 1977
- Quốc tịch/ *Nationality* : Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity* : Kinh/ *Kinh*
- Trình độ/ *Education* : Cử nhân Kinh tế đối ngoại/ *Bachelor of Foreign Trade Economics*
- Các chức vụ đang nắm giữ : Chủ tịch Hội đồng quản trị tại các Công ty Cổ phần TCO Agri, tại tổ chức khác/ *Positions held at other organizations* Công ty Cổ phần TCO Logistics và Công ty Cổ phần TCO Real Estate/ *Chairman of the Board of Directors at TCO Agri Joint Stock Company, TCO Logistics Joint Stock Company, and TCO Real Estate Joint Stock Company*
- Số cổ phiếu sở hữu/ *Number of shares owned* : 6,315,107 cổ phiếu tương đương 20,162% vốn điều lệ/ *6,315,107 shares, equivalent to 20.162% of charter capital*
- Kinh nghiệm công tác/ *Working experience* : Từ/ *From* 2005 - 2007: Phó Giám Đốc Kinh Doanh tại Công ty Cổ Phần Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ - Xuất nhập khẩu INDIRA GANDHI./ *Deputy Director of Sales at Indira Gandhi Manufacturing – Trading – Services – Import Export Joint*

Stock Company

Từ/ *From* 2007 - 2009: Trưởng phòng Hành chính nhân sự kiêm Đại diện Lãnh đạo tại Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Phương Nam (SCI)./ *Head of Administration and Human Resources Department cum Management Representative at Phuong Nam Construction Investment Company Limited (SCI).*

Từ/ *From* 2009 - 2016: Giám Đốc Điều Hành tại Công ty TNHH MTV Hương Phú./ *Executive Director at Huong Phu Single Member Company Limited.*

Từ/ *From* 2016 - 2018: Giám Đốc KD – XNK tại Công ty TNHH GOTECH Việt Nam./ *Director of Sales and Import-Export at GOTECH Vietnam Company Limited*

Từ/ *From* 2018 - 2019: Giám đốc Dự án & Đầu tư tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Vương Đình./ *Project & Investment Director at Vuong Dinh Trading Investment Company Limited.*

Từ/ *From* 2019 - 2023: Quyền Giám Đốc Kinh doanh tại Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa./ *Acting Director of Sales at Tin Nghia Corporation Joint Stock Company*

Từ 14/09/2023 đến nay: Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần TCO Holdings./ *From 14/09/2023 to present General Director at TCO Holdings Joint Stock Company.*

Từ 18/11/2023 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần TCO Holdings./ *From 18/11/2023 to present Member of the Board of Directors at TCO Holdings Joint Stock Company*

Các khoản nợ với Công ty/ *Outstanding debts to the Company* : Không/ *None*

- Kế toán trưởng – Ông Nguyễn Thế An

Chief Accountant – Mr. Nguyen The An

- Năm sinh/ *Year of birth* : 1988
- Quốc tịch/ *Nationality* : Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity* : Kinh/ *Kinh*
- Trình độ/ *Education* : Cử nhân Kế toán – Kiểm toán/ *Bachelor of Accounting – Auditing*
- Các chức vụ đang nắm giữ : Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần TCO Real Estate và Công ty Cổ phần TCO Agri
- Positions held at other organizations:* *General Director at TCO Real Estate Joint Stock Company and TCO Agri Joint Stock Company*
- Số lượng cổ phiếu sở hữu/ : 0 cổ phiếu tương đương 0% vốn điều lệ.
- Number of shares owned* *0 shares, equivalent to 0% of charter capital*
- Kinh nghiệm công tác : Từ/ *From* 2018 - 2020: Kế toán trưởng tại Công ty TNHH Công Nghệ Tanixa./ *Chief Accountant at Tanixa Technology Company Limited*
- Working experience* Từ 2020 - 2021: Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Lavi Holding./ *Chief Financial Officer, Chief Accountant at Lavi Holding Joint Stock Company.*
- Từ 2021 - 2023: Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần Ylang Holdings, Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Rau Quả Thực phẩm An Giang (Upcom: ANT), Chủ tịch Hội Đồng Thành viên tại Công ty TNHH B'Laofood./ *General Director at Ylang Holdings Joint Stock Company; Chairman of the Board of Directors at An Giang Fruit and Food Joint Stock Company (UPCoM: ANT); Chairman of the Members' Council at B'Laofood Company Limited.*
- Từ 26/09/2023 đến nay: Kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần TCO Holdings./ *Chief Accountant at TCO Holdings Joint Stock Company.*

Các khoản nợ với Công ty : Không/ *None*

ty/ Outstanding debts to

the Company

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành/ *changes in the Board of Management*: Không/ *None*

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động/ *Number of staffs. Brief information and changes on the employee's policies*:

Số lượng công nhân viên của công ty và các công ty con vào ngày 30/09/2025 là: 81 người.

The total number of employees of the Company and its subsidiaries as of September 30, 2025 was 81 people.

Chính sách đối với người lao động/ *Policies for Employees*

Trong năm 2025, Công ty TCO Holdings đã đề ra những chính sách phù hợp đối với người lao động như sau/ *In 2025, TCO Holdings Company has implemented appropriate policies for employees as follows*:

Chính sách đào tạo/ *Training Policy*

Đào tạo nhân sự mới: Để giúp nhân sự mới nhanh chóng thích nghi với môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp, TCO Holdings tổ chức các buổi đào tạo chung. Tại đây, nhân sự mới sẽ được giới thiệu về nội quy công ty, chính sách phúc lợi, cơ cấu tổ chức và các quy trình làm việc. Những buổi đào tạo này không chỉ giúp nhân sự mới hiểu rõ cách thức vận hành của TCO Holdings mà còn tạo điều kiện cho người lao động dễ dàng hòa nhập với văn hóa của công ty.

Training for new employees: To help new employees quickly adapt to the working environment and corporate culture, TCO Holdings organizes general training sessions. In these sessions, new employees are introduced to company regulations, welfare policies, organizational structure, and working procedures. These training sessions not only help new employees clearly understand how TCO Holdings operates but also facilitate their integration into the company's culture.

Đào tạo nghiệp vụ: Việc nâng cao năng lực chuyên môn luôn được TCO Holdings đặt lên hàng đầu. Công ty thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo nội bộ và trao đổi nghiệp vụ nhằm đảm bảo tất cả nhân viên đều có trình độ chuyên môn cao và đồng đều. Điều này không chỉ giúp nâng cao chất lượng dịch vụ mà còn góp phần xây dựng một doanh nghiệp bền vững và phát triển.

Professional training: Enhancing professional capacity is always a top priority of TCO Holdings. The Company regularly organizes internal training sessions and professional exchanges to ensure that all employees have a high and consistent level of professional expertise. This not only helps improve service quality but also contributes to building a sustainable and developing enterprise.

Phát triển năng lực quản trị điều hành: Trong năm 2025, tiếp nối sứ mệnh của thế hệ trước trong việc xây dựng và phát triển thương hiệu, việc đào tạo nghiệp vụ quản trị điều hành trở thành một hoạt động thiết yếu trong giai đoạn chuyển giao này. Công ty đã cử các thành viên ban điều hành tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu nhằm nâng cao năng lực quản lý và điều hành. Điều này không chỉ giúp cải thiện hiệu quả quản lý mà còn góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực quản lý tổng thể của công ty, đồng thời đảm bảo sự phát triển bền vững trong tương lai.

Development of management and executive capacity: In 2025, continuing the mission of the previous generation in building and developing the brand, training in management and executive skills became an essential activity during this transitional period. The Company sent members of the executive board to participate in specialized training courses to enhance management and operational capabilities. This not only helps improve management efficiency but also plays an important role in enhancing the overall management capacity of the Company, while ensuring sustainable development in the future.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi/ Salary, Bonus, and Welfare Policy:

Công ty thực hiện việc trả lương dựa trên mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Mức lương này sẽ được điều chỉnh linh hoạt theo các quy định mới về lương tối thiểu của pháp luật và tình hình hoạt động kinh doanh của công ty. Ngoài ra, công ty cũng tiến hành đánh giá năng lực từng cá nhân lao động dựa trên KPI hàng năm để xem xét điều chỉnh lương định kỳ, đảm bảo công bằng và khuyến khích sự phát triển.

The Company pays salaries based on the minimum wage stipulated by the State. This salary level is flexibly adjusted in accordance with new legal regulations on minimum wages and the Company's business performance. In addition, the Company conducts annual KPI-based performance evaluations for each employee to consider periodic salary adjustments, ensuring fairness and encouraging development.

Hàng năm, công ty liên tục xem xét, điều chỉnh và bổ sung các chính sách phúc lợi nhằm đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cán bộ nhân viên. Những chính sách này không chỉ tạo ra môi trường làm việc lý tưởng mà còn duy trì và nâng cao đời sống sức khỏe, tinh thần cho mọi người. Điều này tạo động lực và khích lệ cán bộ nhân viên cống hiến nhiều hơn cho sự phát triển của công ty.

Annually, the Company continuously reviews, adjusts, and supplements welfare policies to ensure the best benefits for employees. These policies not only create an ideal working environment but also maintain and improve employees' physical and mental well-being. This provides motivation and encouragement for employees to contribute more to the Company's development.

Chính sách chăm sóc sức khỏe/ Healthcare Policy

Ngoài việc tuân thủ các quy định của Nhà nước về bảo hiểm bắt buộc như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn, Công ty còn đặt sự chăm sóc sức khỏe của nhân viên lên hàng đầu. Hàng năm, Công ty tổ chức các buổi khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ nhân viên, nhằm đảm bảo mọi người đều được theo dõi và chăm sóc sức khỏe kịp thời. Những buổi khám sức khỏe này không chỉ giúp phát hiện sớm các vấn đề tiềm ẩn mà còn nâng cao ý thức chăm sóc sức khỏe cá nhân, tạo điều kiện để nhân viên có thể cống hiến tốt hơn.

In addition to complying with State regulations on compulsory insurance such as social insurance, health insurance, and accident insurance, the Company places employee healthcare as a top priority. Each year, the Company organizes periodic health check-ups for all employees to ensure timely health monitoring and care. These health check-ups not only help detect potential issues early but also raise awareness of personal healthcare, enabling employees to perform better at work.

Hoạt động phong trào, du lịch nghỉ dưỡng/ *Movement Activities and Leisure Travel*

Công ty tổ chức các hoạt động như Team Buildings và dã ngoại để tăng cường tinh thần đoàn kết giữa nhân viên và các phòng ban. Những hoạt động này giúp rèn luyện thể chất và tinh thần, tạo điều kiện gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm và gắn kết chặt chẽ giữa các phòng ban, góp phần xây dựng môi trường làm việc hòa đồng, năng động và hiệu quả.

The Company organizes activities such as team building and outdoor trips to strengthen solidarity among employees and departments. These activities help improve physical and mental fitness, create opportunities for meeting and sharing experiences, and foster closer connections among departments, contributing to the development of a harmonious, dynamic, and effective working environment.

Chính sách hỗ trợ/ *Support Policy*

TCO Holdings luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên bằng cách xây dựng quỹ trợ cấp và thăm hỏi khi ốm đau, gia đình có tang hoặc gặp khó khăn. Đồng thời, công ty cũng hỗ trợ các chính sách vì cộng đồng tại địa phương, thể hiện trách nhiệm xã hội và sự gắn kết với cộng đồng.

TCO Holdings always cares about the material and spiritual well-being of its employees by establishing support funds and providing visits and assistance in cases of illness, bereavement, or hardship. At the same time, the Company also supports community-oriented policies at the local level, demonstrating social responsibility and close ties with the community.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/ *investment activities, project implementation*

a) Các khoản đầu tư lớn/ *Major investments*:

➤ Thanh lý khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam An ("Nam An")/ *Disposal of Investment in Nam An Group Corporation ("Nam An")*

- Ngày 31/3/2025, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc chuyển nhượng toàn bộ phần sở hữu tại Nam An cho các đối tác với tổng giá trị 300.000.000.000 VND. Kể từ thời điểm này, Nam An chính thức không còn là công ty con của Nhóm Công ty.

On March 31, 2025, the Group completed the transfer of its entire ownership in Nam An to partners for a total consideration of 300,000,000,000 VND. From this date, Nam An officially ceased to be a subsidiary of the Group.

- Từ giao dịch chuyển nhượng, Nhóm Công ty ghi nhận khoản lãi 51.165.554.214 VND, được hạch toán vào doanh thu hoạt động tài chính trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

From this transaction, the Group recorded a gain of 51,165,554,214 VND, which was recognized as financial income in the consolidated statement of profit and loss.

- Việc chuyển nhượng đã được Hội đồng Quản trị thông qua theo Biên bản họp số 04/2025/BBH-HĐQT và Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT ngày 12/3/2025.

The transfer was approved by the Board of Directors under Minutes No. 04/2025/BBH-HĐQT and Resolution No. 04/2025/NQ-HĐQT dated March 12, 2025.

➤ Hoàn tất việc kế toán ban đầu cho giao dịch hợp nhất kinh doanh đối với Công ty TNHH Đầu tư Enterprise ("**Enterprise**")/ *Completion of Initial Accounting for Business Combination with Enterprise Investment Co., Ltd. ("**Enterprise**")*

- Ngày 15/8/2024, Công ty Cổ phần TCO Real Estate ("**TCO Real**"), công ty con của Nhóm Công ty, đã nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp trong Enterprise từ các chủ sở hữu. Sau giao dịch, Nhóm Công ty nắm giữ 99,99% lợi ích tại Enterprise và đã áp dụng kế toán ban đầu cho giao dịch hợp nhất kinh doanh này trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

*On August 15, 2024, TCO Real Estate Joint Stock Company ("**TCO Real**"), a subsidiary of the Group, acquired all equity interests in Enterprise from its owners. Following the transaction, the Group held 99.99% ownership interest in Enterprise and applied initial accounting for the business combination in the consolidated financial statements for the fiscal year ended December 31, 2024.*

- Trong năm 2025, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc kế toán ban đầu cho giao dịch hợp nhất kinh doanh đối với Enterprise, với những điều chỉnh so với giá trị hợp lý được xác định tạm thời trước đó./ *In 2025, the Group finalized the initial accounting for the business combination with Enterprise, with adjustments compared to the provisional fair values previously determined.*

- Đầu tư lĩnh vực Nông nghiệp/ *Investment in the Agricultural Sector***

Nhà máy gạo của Chi nhánh Công ty Cổ phần TCO Agri

Rice mill of TCO Agri Joint Stock Company Branch

- Tài sản đầu tư: Nhà máy xay xát và đánh bóng gạo tại An Giang.
Investment assets: Rice milling and polishing factory in An Giang Province
- Tổng diện tích nhà máy: 12.756 m²
Total factory area: 12,756 m²
- Công suất sấy lúa: 1.100 tấn/ngày
Paddy drying capacity: 1,100 tons/day
- Công suất bóc vỏ lúa: 1.100 tấn/ ngày
Paddy husking capacity: 1,100 tons/day
- Công suất lau bóng, xát trắng: 800 tấn/ngày
Rice whitening and polishing capacity: 800 tons/day
- Công suất tách màu: 800 tấn/ngày
Color sorting capacity: 800 tons/day

b) Các công ty con, công ty liên kết/*Subsidiaries, associated companies:*

Công ty Cổ phần TCO Logistics/ *TCO Logistics Joint Stock Company*

Chỉ tiêu <i>Item</i>	Năm 2024 (VND) <i>Year 2024</i>	Năm 2025 (VND) <i>Year 2025</i>	Tỷ trọng 2025 (%) <i>Change in 2025 (%)</i>
Tổng tài sản <i>Total assets</i>	127.045.510.846	119.945.507.753	(5,59%)
Nợ phải trả <i>Liabilities</i>	10.088.970.000	840.820.157	(91,67%)
Vốn chủ sở hữu <i>Owners' equity</i>	116.956.540.846	119.104.687.596	1,84%

Doanh thu hoạt động tài chính <i>Financial income</i>	6.832.345.459	5.124.259.094	(25,00%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh <i>Profit from operating activities</i>	6.729.288.363	4.950.121.149	(26,44%)
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	6.729.288.363	4.950.121.149	(26,44%)
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	6.417.109.164	4.715.986.750	(26,51%)

Công ty Cổ phần TCO Real Estate/ *TCO Real Estate Joint Stock Company*

Chỉ tiêu <i>Item</i>	Năm 2024 (VND) <i>Year 2024</i>	Năm 2025 (VND) <i>Year 2025</i>	Tỷ trọng 2025 (%) <i>Change in 2025 (%)</i>
Tổng tài sản <i>Total assets</i>	669.706.260.612	662.764.891.716	(1,04%)
Nợ phải trả <i>Liabilities</i>	310.532.710.959	301.338.305.426	(2,96%)
Vốn chủ sở hữu <i>Owners' equity</i>	359.173.549.653	361.426.586.290	0,63%
Doanh thu hoạt động tài chính <i>Financial income</i>	14.780.878.335	23.387.597.191	58,23%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh <i>Profit from operating activities</i>	4.538.738.052	2.253.353.437	(50,35%)
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	4.538.738.052	2.253.036.637	(50,36%)
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	4.538.738.052	2.253.036.637	(50,36%)

Công ty Cổ phần TCO Agri/ *TCO Agri Joint Stock Company*

Chỉ tiêu <i>Item</i>	Năm 2024 (VND) <i>Year 2024</i>	Năm 2025 (VND) <i>Year 2025</i>	Tỷ trọng 2025 (%) <i>Change in 2025 (%)</i>
Tổng tài sản <i>Total assets</i>	294.240.241.555	385.940.392.588	31,17%
Nợ phải trả <i>Liabilities</i>	191.501.779.887	263.730.014.861	37,72%
Vốn chủ sở hữu	102.738.461.668	122.210.377.727	18,95%

<i>Owners' equity</i>			
Doanh thu hoạt động tài chính <i>Financial income</i>	11.282.677.753	1.307.827.030	(88,41%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh <i>Profit from operating activities</i>	10.700.172.519	53.220.429.765	397,38%
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	10.700.219.519	50.455.953.623	371,54%
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	10.700.219.519	40.181.916.059	275,52%

4. Tình hình tài chính/*Financial situation*

a) Tình hình tài chính/*Financial situation*

Chỉ tiêu <i>Indicators</i>	Năm 2024 (VND) <i>Year 2024</i>	Năm 2025 (VND) <i>Year 2025</i>	% tăng giảm <i>% change</i>
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng <i>Applicable for organization other than credit institutions and non-bank financial institutions:</i>			
Tổng giá trị tài sản <i>Total asset</i>	1.950.203.338.587	1.117.411.390.113	(43%)
Doanh thu thuần <i>Net revenue</i>	3.538.239.728.906	816.794.573.940	(77%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh <i>Profit from business activities</i>	33.356.644.173	55.535.113.154	67%
Lợi nhuận khác <i>Other profits</i>	(2.629.955.368)	(3.591.373.587)	(37%)
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	30.726.688.805	51.943.739.567	69%
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	18.180.054.142	37.353.384.767	105%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ *Major financial indicators:*

Chỉ tiêu <i>Indicators</i>	Năm 2024 (VND) <i>Year 2024</i>	Năm 2025 (VND) <i>Year 2025</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán <i>Solvency ratio</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn <i>Current ratio:</i> Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn <i>Short term Asset/Short term debt</i>	1,05	0,99	
+ Hệ số thanh toán nhanh <i>Quick ratio:</i> (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn <i>(Short term Asset – Inventories)/ Short term Debt</i>	0,98	0,76	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ <i>capital structure Ratio</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (<i>Debt/Total assets ratio</i>)	82,88%	66,58%	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu (<i>Debt/Owner's Equity ratio</i>)	484,22%	199,23%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ <i>Operation capability Ratio</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover:</i> Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (<i>Cost of goods sold/Average inventory</i>)	53,34	8,88	
+ Vòng quay tổng tài sản/ <i>Total asset turnover:</i> Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (<i>Net revenue/ Average Total Assets</i>)	2,26	0,53	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ <i>Profitability</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (<i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i>)	0,51%	4,57%	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (<i>profit after tax/ total capital Ratio</i>)	5,45%	10%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (<i>profit after tax/ Total assets Ratio</i>)	0,93%	3,34%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (<i>Profit from business activities/ Net revenue Ratio</i>)	0,94%	6,80%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Shareholders structure, change in the owner's equity.*

a) Cổ phần/ *Shares*: Tổng số cổ phần: 31.320.622 cổ phiếu

Cổ phần đang lưu hành/ *Outstanding shares*: 31.320.622 cổ phiếu

+ Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do/ *Number of freely transferable shares*: 31.320.622 cổ phiếu

+ Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng/ *Number of restricted shares*: 0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông/ *Shareholders structure*:

STT <i>No</i>	Loại cổ đông <i>Shareholder type</i>	Số lượng CP nắm giữ <i>Shareholder type</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting ratio</i>
1	Tổng/ <i>Total</i>	31.320.622	100%
	Cổ đông lớn <i>Major shareholders</i>	11.926.543	38,08%
	Cổ đông nhỏ <i>Minority shareholders</i>	19.394.079	61,92%
2	Tổng/ <i>Total</i>	31.320.622	100%
	Cổ đông tổ chức <i>Institutional shareholders</i>	30.641.755	97,83%
	Cổ đông cá nhân <i>Individual shareholders</i>	678.867	2,17%
3	Tổng/ <i>Total</i>	31.320.622	100%
	Cổ đông trong nước	31.189.746	99,58%

	<i>Domestic shareholders</i>		
	Cổ đông nước ngoài <i>Foreign shareholders</i>	130.876	0,42%
	Tổng/ <i>Total</i>	31.320.622	100%
4	Cổ đông nhà nước <i>State shareholders</i>	0	0
	Cổ đông khác <i>Other shareholders</i>	31.320.622	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity*:

Vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi trong năm 2025

The owner's invested capital did not change during 2025.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ/ *Transaction of treasury stocks*:

Không / None

e) Các chứng khoán khác/ *Other securities*:

Ngày 08/07/2025, Công ty Cổ phần TCO Holdings đã hoàn tất phát hành 260.000.000.000 đồng trái phiếu chuyển đổi với kỳ hạn 1 năm./ *On 08/07/2025 completion of the issuance of VND 260,000,000,000 in convertible bonds with a tenor of one year.*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/ *Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company*

6.1. Tác động lên môi trường/ *Environmental impacts*

Những năm gần đây, Việt Nam đang hướng tới hệ thống vận tải, logistics xanh theo xu thế chung toàn cầu và cũng đang nỗ lực thực hiện cam kết giảm 30% lượng khí thải metan so với mức năm 2020 vào năm 2030. Đặc biệt, Việt Nam đã cam kết giảm phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Chính vì thế, TCO Holdings luôn cố gắng nỗ lực bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban lãnh đạo luôn tuyên truyền, phổ biến đến toàn bộ người lao động thực hiện nghiêm túc các quy định về luật bảo vệ môi trường. Để giảm thiểu tác động đến môi trường, Công ty thường xuyên tổ chức kiểm tra định mức tiêu hao nhiên liệu, đảm bảo công tác vận hành của hệ thống được trơn tru, tránh gây lãng phí nguồn nhiên liệu. Công ty luôn cố gắng trồng thêm cây xanh trong khuôn viên nhà máy để lọc khí phát thải, tạo một bầu không khí trong lành, thoáng mát.

In recent years, Vietnam has been moving towards a green transportation and logistics system in line with global trends and has been making efforts to fulfill its commitment to reduce methane emissions by 30% compared to 2020 levels by 2030. Notably, Vietnam has also committed to achieving net-zero emissions by 2050. Accordingly, TCO Holdings consistently strives to protect the environment throughout its production and business operations. The Company's management continuously communicates and disseminates environmental protection regulations to all

employees, ensuring strict compliance with environmental laws. To minimize environmental impacts, the Company regularly monitors fuel consumption norms to ensure smooth system operations and avoid fuel wastage. In addition, the Company actively increases green areas within factory premises to help filter emissions and create a cleaner, fresher, and more comfortable working environment.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu/Management of raw materials:

Xăng và dầu là hai nguồn nhiên liệu chính được TCO Holdings dùng để phục vụ cho việc vận chuyển hàng hóa, cũng như vận hành máy móc thiết bị tại kho bãi và nhà máy xay xát gạo. Theo đó, Công ty luôn quan tâm đến việc sử dụng tiết kiệm nguồn nhiên liệu để tiết giảm chi phí cũng như góp phần bảo vệ môi trường. TCO Holdings luôn Theo dõi và đánh giá tiêu thụ thường xuyên để nắm bắt được thực trạng, thực hiện kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ cho phương tiện để đảm bảo chúng luôn hoạt động hiệu quả và khắc phục các chi tiết kém hoạt động có thể tiêu hao nhiên liệu một cách không cần thiết.

Gasoline and oil are the two primary fuels used by TCO Holdings for cargo transportation and for operating machinery and equipment at warehouses and rice milling plants. Accordingly, the Company places strong emphasis on fuel efficiency to reduce operating costs and contribute to environmental protection. TCO Holdings regularly monitors and evaluates fuel consumption to understand actual usage conditions, and conducts periodic inspections and maintenance of vehicles and equipment to ensure efficient operation and to address any technical issues that may cause unnecessary fuel consumption.

6.3. Tiêu thụ năng lượng/ Energy consumption:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp/ Energy consumption - directly and indirectly.

Tiêu thụ dầu: Ngành vận tải - kho bãi chính là ngành kinh doanh cốt lõi của Công ty TCO Holdings, chính vì thế, dầu là năng lượng thiết yếu mà công ty tiêu thụ trong quá trình sản xuất kinh doanh, bao gồm 2 loại chính là: dầu Diesel dùng để cung cấp năng lượng cho các phương tiện vận tải, trang thiết bị tại kho bãi, máy móc xay xát lúa gạo vận hành và đảm bảo hoạt động kinh doanh không bị gián đoạn; và dầu máy đảm bảo hoạt động trơn tru, hiệu quả cho các động cơ máy móc tại kho bãi, nhà máy giúp các thiết bị hoạt động ổn định, tiết kiệm chi phí bảo dưỡng và kéo dài tuổi thọ. Theo đó, Công ty luôn xây dựng kế hoạch tiêu thụ dầu hợp lý để tiết giảm chi phí và bảo vệ môi trường.

Fuel consumption: Transportation and warehousing are the core business segments of TCO Holdings; therefore, fuel is an essential energy source consumed in its production and business activities. The Company mainly uses two types of oil: Diesel oil, which supplies energy for transportation vehicles, warehouse equipment, and rice milling machinery to ensure uninterrupted business operations; and Lubricating oil, which ensures smooth and efficient operation of engines and machinery at warehouses and factories, helping equipment operate stably, reduce maintenance costs, and extend service life. Accordingly, the Company always develops reasonable fuel consumption plans to reduce costs and protect the environment.

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp, gián tiếp/ Direct and indirect energy consumption

Tiêu thụ điện: Điện chính là nguồn năng lượng TCO Holdings sử dụng chủ yếu cho các mục đích như chiếu sáng tại các kho bãi, dùng để vận hành máy móc xay xát lúa gạo ở nhà máy và sử dụng

trong sinh hoạt của bộ phận hành chính – văn phòng. Để tiết giảm chi phí và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, TCO Holdings thường xuyên thực hiện bảo trì và kiểm tra định kỳ các thiết bị điện để đảm bảo chúng hoạt động hiệu quả và không tiêu hao năng lượng không cần thiết, rà soát và cải tiến quy trình sản xuất để giảm thiểu lãng phí năng lượng và tăng hiệu suất và khuyến khích nhân viên tắt thiết bị điện khi không sử dụng và sử dụng năng lượng một cách hiệu quả.

Electricity consumption: Electricity is the primary energy source used by TCO Holdings for lighting at warehouses, operating rice milling machinery at factories, and supporting daily activities of the administrative and office departments. To reduce costs and conserve natural resources, the Company regularly maintains and inspects electrical equipment to ensure efficient operation and avoid unnecessary energy consumption. The Company also reviews and improves production processes to minimize energy waste and enhance efficiency, while encouraging employees to turn off electrical devices when not in use and to use energy responsibly.

Tiêu thụ nước: Do đặc thù của ngành kinh doanh vận tải – kho bãi nên Công ty sử dụng nước vào mục đích sinh hoạt cũng như vệ sinh container, kho bãi. Nguồn nước của Công ty sử dụng được cung cấp bởi các đơn vị nước máy trên địa bàn của TCO Holdings. Các kế hoạch sử dụng tiết kiệm nước được TCO Holdings đề ra nhằm giảm thiểu chi phí và bảo vệ môi trường. Xăng dầu, điện, nước... là các nguồn tài nguyên rất quan trọng đối với mọi hoạt động kinh doanh và đời sống hiện đại. Tuy nhiên, việc sử dụng quá mức nguồn năng lượng sẽ gây ra những tác động tiêu cực đến môi trường và cộng đồng, bao gồm khí thải và ô nhiễm môi trường. Do đó, Công ty đã cân nhắc việc sử dụng năng lượng dựa trên yếu tố biến động nguồn cung và giá cả trên thị trường. Đây được xem là hướng đi đúng đắn trước tình hình quốc gia và thế giới đối diện với an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường. Việc sử dụng hợp lý và tiết kiệm nguồn năng lượng không chỉ hạn chế các tác động tiêu cực đến môi trường mà còn giảm thiểu chi phí cho Công ty.

Water consumption: Due to the nature of transportation and warehousing activities, water is mainly used for daily living purposes and for cleaning containers and warehouse areas. The Company's water supply is provided by local water utilities in the areas where TCO Holdings operates. Water-saving plans have been implemented to reduce costs and protect the environment. Fuel, electricity, and water are essential resources for business operations and modern life. However, excessive energy consumption can lead to negative impacts on the environment and communities, including emissions and environmental pollution. Therefore, the Company carefully considers its energy usage in light of fluctuations in supply and market prices. This approach is considered appropriate in the context of national and global challenges related to energy security and environmental protection. Efficient and economical energy use not only limits negative environmental impacts but also helps reduce operating costs for the Company.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động/Policies related to employees

a) Số lượng người lao động của Công ty trong năm 2025 tăng lên mức 88 người với mức lương trung bình đạt 7,5 triệu đồng/tháng.

In 2025, the Company's workforce increased to 88 employees, with an average monthly salary of VND 7.5 million per employee.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn của người lao động/ *Labor policies to ensure health, safety of employees.*

TCO Holdings luôn chú trọng đào tạo cho cán bộ nhân viên cả tại văn phòng và trực tiếp vận hành máy móc trong hoạt động logistics, giúp họ nhận biết các mối nguy hiểm tiềm ẩn trong môi trường lao động.

TCO Holdings places strong emphasis on training employees, both office staff and those directly operating machinery in logistics activities, to help them identify potential occupational hazards in the working environment.

- Công ty cung cấp các khóa đào tạo và hướng dẫn đầy đủ về an toàn lao động, bao gồm quy trình làm việc an toàn, sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân và quản lý rủi ro. Đảm bảo tất cả nhân viên hiểu và tuân thủ các quy tắc an toàn một cách nghiêm túc.

The Company provides comprehensive training and guidance on occupational safety, including safe working procedures, use of personal protective equipment (PPE), and risk management, ensuring that all employees understand and strictly comply with safety regulations.

- Người lao động được cung cấp và hướng dẫn sử dụng đúng các thiết bị bảo hộ cá nhân như mũ bảo hiểm, kính bảo vệ, găng tay, giày bảo hộ, khẩu trang và áo phản quang, tùy theo yêu cầu công việc cụ thể.

Employees are provided with and instructed on the proper use of personal protective equipment such as helmets, safety goggles, gloves, safety shoes, masks, and reflective vests, depending on specific job requirements.

- Công ty áp dụng các quy định và quy trình nghiêm ngặt trong việc vận chuyển, lưu trữ và xử lý vật liệu nguy hiểm, đảm bảo tuân thủ các quy tắc về bảo quản, đóng gói, nhãn hiệu và xử lý đúng các chất nguy hiểm. Để đảm bảo an toàn và hiệu quả, các công cụ và thiết bị sử dụng trong quá trình làm việc được bảo trì, kiểm tra và sửa chữa định kỳ. Đồng thời, người lao động được đào tạo sử dụng thiết bị đúng quy định.

The Company applies strict regulations and procedures for the transportation, storage, and handling of hazardous materials, ensuring compliance with rules on preservation, packaging, labeling, and proper handling of hazardous substances. Tools and equipment used in daily operations are regularly maintained, inspected, and repaired to ensure safety and efficiency. Employees are also trained to use equipment in accordance with established regulations

c) Về chính sách phúc lợi của người lao động/ *Employee welfare policies:*

Chế độ phúc lợi là công cụ mạnh mẽ giúp nhân viên gắn bó và làm việc hiệu suất cao, chế độ phúc lợi hợp lý mang lại lợi ích đáng kể cho cả doanh nghiệp và người lao động. TCO Holdings luôn tuân thủ đầy đủ các chính sách phúc lợi theo quy định của Bộ Luật Lao động, bao gồm 5 loại bảo hiểm xã hội: trợ cấp ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, hưu trí và tử tuất. Đồng thời, công ty cũng bổ sung một số chính sách phúc lợi nổi bật khác:

Employee welfare is considered a key factor in enhancing employee engagement and productivity. TCO Holdings fully complies with employee welfare policies as stipulated in the Labor Code, including the five compulsory social insurance regimes: sickness, maternity,

occupational accident, retirement, and survivorship benefits. In addition, the Company implements several notable welfare policies, including

- Chế độ làm việc linh hoạt: Nhân viên có thể làm việc linh hoạt mà không cần đến công ty, tạo ra môi trường và tâm lý thoải mái. Điều này giúp quản lý giảm bớt công sức giám sát và tránh gây áp lực cho nhân viên.

Flexible working arrangements: Employees may work flexibly without being physically present at the office, creating a comfortable working environment and mindset. This also helps reduce managerial supervision pressure and avoid unnecessary stress for employees

- Chế độ bảo hiểm: Ngoài bảo hiểm y tế theo quy định, công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm và mua bảo hiểm tư nhân, giúp nhân viên an tâm và cống hiến hết mình cho doanh nghiệp. *Insurance benefits: In addition to statutory health insurance, the Company organizes annual health check-ups and purchases private insurance coverage, helping employees feel secure and committed to contributing to the Company's development.*

d) Hoạt động đào tạo người lao động/ *Employee training*

Tùy theo công việc, nhân viên cần cập nhật kiến thức chuyên môn liên quan, TCO Holdings tổ chức các lớp đào tạo nhằm nâng cao nghiệp vụ và trình độ của cán bộ nhân viên./ *Depending on job requirements and the need to update professional knowledge, TCO Holdings organizes training programs to enhance professional skills and qualifications of its employees.*

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ *Report on responsibility for local community.*

Tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường/ *Compliance with Environmental Protection Laws*

Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng trong công tác tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường như xây dựng môi trường xanh xung quanh khuôn viên các nhà máy sản xuất nhằm giúp không khí trong lành, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải và tuyên truyền cho cán bộ nhân viên trong công ty đề cao việc bảo vệ môi trường sống. Ngoài ra, việc áp dụng công nghệ - kỹ thuật hiện đại, tiên tiến giúp tối ưu hóa năng suất của máy móc nhằm hạn chế tối đa các tác nhân gây ô nhiễm môi trường cũng là một mục tiêu công ty đang hướng đến.

The Company is always aware of the importance of complying with regulations on environmental protection. Accordingly, the Company focuses on developing green surroundings within its manufacturing facilities to improve air quality, upgrading wastewater treatment systems, and promoting environmental awareness among employees to emphasize the protection of the living environment. In addition, the application of modern and advanced technologies and techniques to optimize machinery productivity, thereby minimizing environmental pollution factors, is also one of the Company's key objectives.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ *Report on Responsibilities toward the Local Community*

Ngoài những chính sách hỗ trợ cán bộ công nhân viên như thăm hỏi và động viên khi gặp khó khăn, TCO Holdings luôn giữ vững tinh thần “tương thân tương ái” và tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện. Công ty thường xuyên ủng hộ cộng đồng địa phương, hỗ trợ những gia đình có hoàn

cảnh khó khăn, trẻ em nghèo vượt khó trong học tập và những người già neo đơn, góp phần tạo ra sự gắn kết và lan tỏa tình yêu thương trong xã hội.

In addition to policies supporting employees, such as providing visits and encouragement during times of difficulty, TCO Holdings consistently upholds the spirit of “mutual support and solidarity” and actively participates in charitable activities. The Company regularly contributes to local communities by supporting disadvantaged families, underprivileged children striving to overcome difficulties in their education, and elderly people living alone, thereby helping to foster social cohesion and spread compassion throughout society.

Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN/ *Report on Green Capital Market Activities in Accordance with the Guidance of the State Securities Commission of Vietnam (SSC)*

Tại thời điểm lập báo cáo, Công ty chưa triển khai các hoạt động chính thức liên quan đến thị trường vốn xanh theo các hướng dẫn hiện hành của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tuy nhiên, Công ty nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của thị trường vốn xanh trong việc thúc đẩy phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

As at the reporting date, the Company has not implemented any official activities related to the green capital market in accordance with the prevailing guidance of the State Securities Commission of Vietnam. However, the Company acknowledges the role and importance of the green capital market in promoting sustainable development and environmental protection.

Công ty thường xuyên theo dõi, cập nhật các chủ trương, chính sách và hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực thị trường vốn xanh. Trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với điều kiện hoạt động, chiến lược phát triển của Công ty trong từng giai đoạn, khi có khung hướng dẫn cụ thể và điều kiện triển khai phù hợp, Công ty sẽ xem xét khả năng tham gia các hoạt động liên quan, nhằm góp phần hướng tới mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn.

The Company regularly monitors and updates policies, regulations, and guidance issued by the competent authorities in relation to green capital market activities. On the basis of compliance with applicable laws and regulations, and subject to the Company’s operating conditions and development strategy in each period, when a clear regulatory framework and appropriate implementation conditions are in place, the Company will consider the feasibility of participating in relevant activities, with a view to contributing to long-term sustainable development.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ *Reports and assessments of the Board of Management*

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau/*The Board of Management’s reports and assessments shall include at least the following contents:*

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Assessment of operating results*

Trong bối cảnh thị trường chung gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong năm tài chính chuyển đổi khi TCO Holdings chỉ có 09 tháng để triển khai và thực hiện các kế hoạch đã đề ra, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đạt như kỳ vọng. Doanh thu từ hoạt động thương mại bán hàng không qua kho được thực hiện theo hình thức cân trừ với giá vốn hàng bán (đã được Công ty giải trình cụ thể trong các báo cáo liên quan), cùng với những tác động bất lợi chung của thị trường.

In the context of a challenging overall market, especially during the transitional financial year when TCO Holdings had only 9 months to implement and execute the planned initiatives, the business and production performance fell short of expectations. Revenue from commercial sales outside the warehouse was accounted for on an offset basis against the cost of goods sold (as specifically explained by the Company in the relevant reports), along with the general adverse impacts of the market.

Về lợi nhuận, kết quả sụt giảm chủ yếu xuất phát từ diễn biến không thuận lợi của ngành lúa gạo, giá bán giảm so với cùng kỳ, dẫn đến biên lợi nhuận bị thu hẹp. Ban Giám đốc đã nhận diện rõ các nguyên nhân khách quan nêu trên và sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp phù hợp nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động trong các kỳ tiếp theo.

Regarding profit, the decline was mainly due to unfavorable developments in the rice industry, with selling prices decreasing compared to the same period, leading to a narrowing of profit margins. The Board of Directors has clearly identified the objective causes mentioned above and will continue to implement appropriate measures to improve operational efficiency in the upcoming periods.

2. Tình hình tài chính/*Financial Situation*

a) Tình hình tài sản/*Assets*

Chỉ tiêu <i>Items</i>	2024 <i>Year 2024</i>	2025 <i>Year 2025</i>	% tăng/ giảm <i>% increase / decrease</i>
Tài sản ngắn hạn <i>Current assets</i>	1.073.301.920.936	425.024.409.564	(60,40%)
Tài sản dài hạn <i>Non-current assets</i>	876.901.417.651	692.386.980.549	(21,04%)
Tổng Tài sản <i>Total assets</i>	1.950.203.338.587	1.117.411.390.113	(42,70%)

- Tại ngày 30/09/2025, cơ cấu tài sản của TCO Holdings có nhiều thay đổi đáng kể: *As of September 30, 2025, the asset structure of TCO Holdings experienced significant changes:*
 - Tài sản ngắn hạn giảm xuống còn 425.024.409.564 VND. Nguyên nhân chủ yếu là công ty đã tích cực thu hồi công nợ từ khách hàng, sau đó sử dụng dòng tiền để mua thêm hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh cốt lõi, đồng thời chi trả các khoản nợ ngắn hạn nhằm duy trì sự ổn định và tạo nguồn doanh thu bền vững/ *Current assets decreased to 425,024,409,564 VND. The primary reason was the company's active collection of receivables from customers, with the cash flow subsequently used to purchase additional goods to support core business operations and to settle short-term liabilities, thereby maintaining stability and generating sustainable revenue.*
 - Tài sản dài hạn giảm xuống còn 692.386.980.549 VND, chủ yếu do việc thanh lý khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam An với giá trị 300.000.000.000 VND./ *Non-current assets declined to 692,386,980,549 VND, mainly due to the liquidation of the investment in Nam An Group Corporation valued at 300,000,000,000 VND.*

b) Tình hình nợ phải trả/ *Debt Payable*

Chỉ tiêu <i>Items</i>	2024 <i>Year 2024</i>	2025 <i>Year 2025</i>	% tăng/ giảm <i>% increase / decrease</i>
Nợ ngắn hạn <i>Current liabilities</i>	1.027.033.408.617	430.808.045.535	(58,05%)
Nợ dài hạn <i>Non-current liabilities</i>	589.358.693.864	313.175.326.468	(46,86%)
Nợ phải trả <i>Liabilities</i>	1.616.392.102.481	743.983.372.003	(53,97%)

- Ghi nhận tại ngày 30/09/2025 cơ cấu nợ phải trả như sau:/ *As at 30 September 2025, the structure of liabilities is as follows:*

- Nợ ngắn hạn giảm xuống còn 430.808.045.535 VND nhờ doanh nghiệp chủ động thanh toán các khoản phải trả cần thiết, đảm bảo tiến độ kinh doanh diễn ra thuận lợi./ *Short-term liabilities decreased to VND 430,808,045,535, thanks to the company's proactive settlement of necessary payables, ensuring smooth business operations.*
- Ngày 08/07/2025, công ty đã hoàn tất chào bán 2.600 trái phiếu chuyển đổi với tổng giá trị 260.000.000.000 VND, lãi suất 9%/năm, theo công văn 3258/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về tài liệu báo cáo kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty./ *On July 8, 2025, the company successfully completed the issuance of 2,600 convertible bonds with a total value of VND 260,000,000,000, carrying an annual interest rate of 9%, in accordance with Official Letter 3258/UBCK-QLCB from the State Securities Commission regarding the reporting of results from the private placement of convertible bonds.*
- Nợ dài hạn giảm xuống còn 313.175.326.468 VND, phần lớn nhờ việc thanh toán các khoản vay từ cá nhân và ngân hàng, vốn được sử dụng cho mua sắm phương tiện vận tải và phục vụ hoạt động sản xuất./ *Long-term liabilities declined to VND 313,175,326,468, largely due to the repayment of loans from individuals and banks, which had been used to purchase transportation equipment and support production activities.*

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ *Improvements in organizational structure, policies, and management.*

Rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức cho phù hợp với mục tiêu năm 2025 và kế hoạch phát triển những năm tiếp theo./ *Review and optimize the organizational structure to align with the 2025 objectives and the long-term development strategy in the coming years.*

Triển khai các biện pháp đồng bộ để ổn định và nâng cao chất lượng nhân sự./ *Implement comprehensive measures to stabilize and enhance workforce quality.*

Hoàn thiện và xây dựng cơ chế thích hợp áp dụng các quy trình, quy định về công tác quản lý, kinh doanh, bán hàng./ *Complete and establish mechanisms for implementing processes and regulations related to management, business operations, and sales activities.*

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ *Development plans in future*

- Tiếp tục củng cố và phát triển các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động./ *Continue to consolidate and develop core business segments, enhancing competitiveness and operational efficiency.*
- Mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước, đa dạng hóa khách hàng và kênh phân phối./ *Expand domestic and international markets, diversify customers and distribution channels.*
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản trị, sản xuất và kinh doanh nhằm tối ưu chi phí và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ./ *Strengthen the application of technology in management, production, and business operations to optimize costs and improve product and service quality.*
- Tăng cường quản trị rủi ro, quản trị tài chính và kiểm soát nội bộ để đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững./ *Enhance risk management, financial management, and internal control to ensure stable and sustainable development.*
- Thu hút nguồn lực đầu tư, mở rộng hợp tác chiến lược và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu tăng trưởng dài hạn của Công ty./ *Attract investment resources, expand strategic partnerships, and develop human resources to meet the Company's long-term growth requirements.*

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):

Không có/ None.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/ *Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company*

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: *Assessment concerning the environmental indicators:*

Công ty chú trọng sử dụng tài nguyên hiệu quả, tiết kiệm nước và năng lượng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, từng bước áp dụng các giải pháp thân thiện với môi trường nhằm giảm thiểu phát thải và tác động tiêu cực đến môi trường./ *The Company focuses on efficient use of resources, saving water and energy in production and business activities, and gradually applies environmentally friendly solutions to minimize emissions and negative environmental impacts.*

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/ *Assessment concerning the labor issues*

Công ty đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về lao động, chú trọng chăm lo đời sống, thu nhập, điều kiện làm việc và an toàn sức khỏe cho người lao động. Đồng thời, Công ty triển khai các chương trình đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng, năng lực chuyên môn và tạo môi trường làm việc ổn định, gắn bó lâu dài./ *The Company fully complies with labor laws and regulations, focuses on employees' welfare, income, working conditions, and occupational health and safety, and implements training programs to enhance skills and professional capacity, fostering a stable and long-term working environment.*

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/ *Assessment concerning the corporate responsibility for the local community*

Công ty tích cực tham gia và đóng góp vào các hoạt động cộng đồng, hỗ trợ phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương nơi Công ty hoạt động, đồng thời xây dựng mối quan hệ hợp tác hài hòa, bền vững với cộng đồng và các bên liên quan./ *The Company actively participates in and contributes to*

community activities, supports local socio-economic development in areas where it operates, and builds harmonious and sustainable relationships with the community and stakeholders.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/ *Assessments of the Board of Directors on the Company's operation (for joint stock companies)*

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ *Assessments of the Board of Directors on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.*

Hội đồng quản trị đánh giá rằng, trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, Công ty đã nỗ lực duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, từng bước củng cố các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và triển khai các giải pháp quản trị phù hợp với điều kiện thực tế./ *The Board of Directors assesses that, despite ongoing market volatility, the Company has made efforts to maintain stable business operations, gradually strengthening its core business segments and implementing management solutions aligned with actual conditions.*

Bên cạnh hiệu quả hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chú trọng thực hiện trách nhiệm đối với môi trường và xã hội, tuân thủ các quy định pháp luật liên quan, hướng tới phát triển bền vững và hài hòa lợi ích của các bên liên quan./ *In addition to business performance, the Company consistently focuses on fulfilling its environmental and social responsibilities, complying with relevant legal regulations, and aiming for sustainable development while balancing the interests of stakeholders.*

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Ban Điều hành trong việc lồng ghép các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào hoạt động của Công ty, đồng thời tiếp tục định hướng các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và trách nhiệm doanh nghiệp trong thời gian tới./ *The Board of Directors acknowledges and highly appreciates the Executive Board's efforts in integrating environmental, social, and governance (ESG) factors into the Company's operations, and will continue to orient solutions to enhance operational efficiency and corporate responsibility in the coming period.*

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/ *Assessment of Board of Directors on Board of Management's performance*

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ chức năng điều hành, tổ chức triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng, kế hoạch và nghị quyết đã được Hội đồng quản trị thông qua./ *The Board of Directors assesses that the Board of Management has fully performed its executive functions and effectively implemented business operations in accordance with the orientations, plans, and resolutions approved by the Board of Directors.*

Trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn và biến động, Ban Giám đốc đã chủ động theo dõi tình hình, kịp thời điều chỉnh kế hoạch, áp dụng các giải pháp phù hợp nhằm duy trì hoạt động ổn định và kiểm soát rủi ro./ *Amid challenging and volatile market conditions, the Board of Management proactively monitored developments, promptly adjusted plans, and applied appropriate solutions to maintain stable operations and control risks.*

Hội đồng quản trị ghi nhận tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực và vai trò của Ban Giám đốc trong việc quản lý nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động và thực hiện các nghĩa vụ đối với cổ đông, người lao động và các bên liên quan./ *The Board of Directors acknowledges the sense of responsibility,*

efforts, and role of the Board of Management in managing resources, improving operational efficiency, and fulfilling obligations to shareholders, employees, and other stakeholders.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/Plans and orientations of the Board of Directors

Hội đồng quản trị xác định tiếp tục tập trung vào việc củng cố nền tảng quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển bền vững trong giai đoạn tới./ *The Board of Directors determines to continue focusing on strengthening the governance foundation, improving operational efficiency, and pursuing sustainable development in the coming period.*

Hội đồng quản trị định hướng xây dựng và triển khai các chiến lược phù hợp với tình hình thị trường, phát huy lợi thế của các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, đồng thời mở rộng hợp tác và tìm kiếm các cơ hội đầu tư hiệu quả./ *The Board of Directors orients the development and implementation of strategies aligned with market conditions, leveraging strengths in core business segments while expanding cooperation and seeking effective investment opportunities.*

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị chú trọng nâng cao công tác quản trị rủi ro, quản trị tài chính, kiểm soát nội bộ và minh bạch thông tin nhằm bảo vệ quyền lợi của cổ đông và các bên liên quan./ *In addition, the Board of Directors emphasizes enhancing risk management, financial management, internal control, and information transparency to protect the interests of shareholders and stakeholders.*

Hội đồng quản trị tiếp tục định hướng Ban Giám đốc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và nâng cao trách nhiệm đối với môi trường và xã hội./ *The Board of Directors will continue to orient the Board of Management to promote the application of technology, develop human resources, and enhance environmental and social responsibilities.*

V. Quản trị công ty/Corporate governance

1. Hội đồng quản trị/Board of Directors

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/ Members and structure of the Board of Directors:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

List of Members of the Board of Directors

Stt No.	Họ và tên Full Name	Chức vụ Position
I	Hội đồng quản trị/ <i>Board of Directors</i>	
1	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
2	Ông Bùi Lê Quốc Bảo	Thành viên/ <i>Member</i>
3	Ông Võ Ngọc Thiêm	Thành viên độc lập/ <i>Independent Member</i>
II	Ủy ban Kiểm toán/ <i>Audit Committee</i>	
1	Ông Võ Ngọc Thiêm	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
2	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Thành viên/ <i>Member</i>

Dưới đây là một số thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty/ Below is some information about the members of the Company's Board of Directors:

- **Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Ủy ban Kiểm toán - Ông Nguyễn Hoàng Nam**
Chairman of the BOD, Member of the Audit Committee – Mr. Nguyen Hoang Nam

Năm sinh/ *Year of birth* : 1981

Quốc tịch/ *Nationality* : Việt Nam/ *Vietnamese*

Dân tộc/ *Ethnicity* : Kinh/ *Kinh*

Trình độ : Thạc sỹ Tài chính/ *Master's degree in Finance*

Các chức vụ đang nắm giữ : Không có/ *None*

tại tổ chức khác

***Current positions held at
other organizations***

Số cổ phiếu sở hữu/ : 5.611.436 cổ phiếu, tương đương 17,9161 %

Shareholding 5,611,436 shares, equivalent to 17.9161% of charter capital

Kinh nghiệm công tác : 2012 - 2019: Đồng sáng lập và quản lý các dự án khởi nghiệp
Work experience (Startups) Co-founder and manager of startup projects

2020 - 21/05/2025: Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ

phần Chế biến Lương thực Sao Mới

Chairman of the Board of Directors of Sao Moi Food Processing Joint Stock Company

Từ 12/9/2024 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán tại Công ty Cổ phần TCO Holdings

From 12 September 2024 to present : Chairman of the Board of Directors and Member of the Audit Committee of TCO Holdings Joint Stock Company

Các khoản nợ với Công ty : Không có/ *None*

▪ **Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ - Ông Bùi Lê Quốc Bảo**

Member of the Board of Directors and Chief Executive Officer – Mr. Bui Le Quoc Bao

(đã nêu tại phần trên – Ban Lãnh đạo/ *as disclosed above in the Management section*)

▪ **Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán - Ông Võ Ngọc Thiêm**

Independent Member of the BOD, Chairman of the Audit Committee – Mr. Vo Ngoc Thiem

Năm sinh/ *Year of birth* : 1992

Quốc tịch/ *Nationality* : Việt Nam/ *Vietnamese*

Dân tộc/ *Ethnicity* : Kinh

Trình độ/ *Educational* : Cử nhân Kế toán – Kiểm toán/ *Bachelor's degree in Accounting and Auditing*

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Đồng sáng lập kiêm Phó tổng giám đốc - Công ty CP Thương

Current positions held at other organizations : *Mại Tổng Hợp Golden Gate*
Co-founder and Deputy Chief Executive Officer – Golden Gate General Trading Joint Stock Company

Tổng giám đốc - Công ty CP Green Mart

Chief Executive Officer – Green Mart Joint Stock Company

Chủ sở hữu kiêm Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Phát Triển

2TN

Owner and Chief Executive Officer – 2TN Development Company Limited

Số cổ phiếu sở hữu : 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ
Shareholding 0 shares, equivalent to 0% of charter capital

Kinh nghiệm công tác : + Tháng 06/2019 – 12/2024: Phó Phòng KHDN Lớn tại Ngân hàng Vietinbank - CN 4 TP.HCM
Work experience

June 2019 – December 2024: Deputy Head of Large Corporate Customers Department, VietinBank – Ho Chi Minh City Branch 4

+ Tháng 01/2024 – Nay: Đồng sáng lập kiêm Phó tổng giám đốc tại Công ty CP Thương Mại Tổng Hợp Golden Gate

January 2024 – Present: Co-founder and Deputy Chief Executive Officer, Golden Gate General Trading Joint Stock Company

+ 20/06/2025 – Nay: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty Cổ phần TCO Holdings.

From 20 June 2025 to present: Independent Member of the Board of Directors and Chairman of the Audit Committee of TCO Holdings Joint Stock Company

Các khoản nợ với Công ty : Không có/ *None*

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors:*

Những thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị trong năm 2025/ *Changes in the Board of Directors' personnel in 2025*

Stt	Họ và tên <i>Full Name</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày được bổ nhiệm <i>Appointment Date</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Dismissal Date</i>	Lý do <i>Reason</i>
1	Ông/ <i>Mr</i> Trần Anh Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	18/11/2023	20/06/2025	Từ nhiệm <i>Resign</i>

		<i>Independent Member of the Board of Directors, Chairman of the Audit Committee</i>			
2	Ông/ Mr Võ Ngọc Thiêm	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán <i>Independent Member of the Board of Directors, Chairman of the Audit Committee</i>	20/06/2025		Trúng cử <i>Elected</i>

HĐQT thường xuyên yêu cầu Ban Giám Đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, thường xuyên giám sát việc triển khai các nghị quyết của HĐQT, thực hiện kiểm tra, kiểm soát công việc quản lý điều hành của Ban Tổng Giám Đốc. Bao gồm:

The Board of Directors regularly requests the Board of management to report on the company's business operations, frequently monitors the implementation of Director's resolutions, carry out inspections and supervision of the management and operations conducted by the Board of management. Includes:

- Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 theo quy định tại Điều lệ, Quy chế của Công ty và đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Organized the 2025 Annual General Meeting of Shareholders in accordance with the Company's Charter, Regulations, and current legal provisions.

- Triển khai thực hiện các Nghị Quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT đã đề ra trong năm;

Implemented the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors as planned for the year.

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025.

Assessed the implementation of the 2025 business plan.

- Kiểm tra thường xuyên việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

Regularly monitored compliance with the Law on Enterprises, current government regulations, the Company's Charter, and Corporate Governance Regulations.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2025 / Resolutions of the Board of Directors in 2025

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2025/NQ-HĐQT	02/01/2025	Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT <i>Approval of transactions within the authority of the Board of Directors</i>	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	07/02/2025	Thành lập Ban kiểm phiếu Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản <i>Establishment of the Vote Counting Committee for Written Voting</i>	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT	24/02/2025	Thay đổi Trưởng ban Kiểm toán nội bộ <i>Appointment of a new Head of the Internal Audit Department</i>	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT	12/03/2025	Thông qua chủ trương thoái toàn bộ vốn đầu tư của Công ty Cổ phần TCO Holdings tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam An <i>Approval of the policy to fully divest TCO Holdings JSC's entire investment in Nam An Group JSC</i>	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT	01/04/2025	Thông qua Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2025 <i>Approval of the 2025 private placement plan for convertible bonds</i>	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT	01/04/2025	Thông qua bộ hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2025	100%

			<i>Approval of the registration dossier for the private offering of convertible bonds in 2025</i>	
7	07/2025/NQ-HĐQT	11/04/2025	Thông qua ngày ĐKCC để thực hiện quyền cổ đông và công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 <i>Approval of the Record date for Exercising Shareholder Rights and the Organization of the 2025 AGM</i>	100%
8	08/2025/NQ-HĐQT	10/05/2025	Thông qua Phương án Phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2025 <i>Approval of the 2025 Private Convertible Bond Issuance Plan</i>	100%
9	09/2025/NQ-HĐQT	14/05/2025	Thông qua nội dung và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 <i>Approval of the content and documents for the 2025 AGM</i>	100%
10	10/2025/NQ-HĐQT	30/05/2025	Thông qua sửa đổi một số nội dung theo Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2025 tại Nghị quyết 08 và thông qua hồ sơ phát hành <i>Approval of amendments to certain contents of the 2025 Private Placement Plan for Convertible Bonds as stipulated in Resolution No. 08, and approval of the issuance dossier</i>	100%
11	11/2025/NQ-HĐQT	20/06/2025	Bổ nhiệm nhân sự Ủy ban kiểm toán nhiệm kỳ 2023-2028 <i>Appointment of Audit Committee Members for the 2023–2028 Term</i>	100%
12		11/07/2025	Thế chấp phần vốn góp và bảo lãnh của Công ty Cổ phần TCO Holdings cho nghĩa vụ nợ của	

	12/2025/NQ-HĐQT		CTCP TCO Real Estate tại Agribank Chi nhánh 5 <i>Pledge of capital contribution and provision of guarantee by TCO Holdings Joint Stock Company for the debt obligations of TCO Real Estate Joint Stock Company at Agribank – Branch 5</i>	
14	13/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Họp tổng kết quý đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thảo luận định hướng và cho ý kiến đối với các vấn đề quản trị <i>Quarterly review meeting to assess the Company's production and business performance, discuss strategic orientations, and provide opinions on corporate governance matters</i>	100%
13	14/2025/NQ-HĐQT	18/09/2025	Phê duyệt đăng ký giao dịch trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2025. <i>Approval of the registration for private placement of convertible bonds in 2025</i>	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ *Activities of the Board of Directors independent members.* Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees:*

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đầy đủ vai trò, chức năng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty; tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến độc lập, khách quan trong quá trình thảo luận, xem xét và quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến quản trị doanh nghiệp, chiến lược phát triển, quản lý rủi ro và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

The independent member of the Board of Directors have fully performed their roles and responsibilities in accordance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and Corporate Governance Regulations. They attended Board meetings regularly and provided independent and objective opinions in discussions and decision-making processes, particularly on matters related to corporate governance, development strategies, risk management, and the protection of shareholders' legitimate rights and interests.

Trong năm, Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, công tác kế toán – tài chính và việc tuân thủ các quy định pháp luật liên quan. Cụ thể:

During the year, the Audit Committee under the Board of Directors operated in accordance with its assigned functions and responsibilities, supporting the Board in overseeing the internal control system, risk management, accounting and financial matters, and compliance with relevant legal regulations. Specifically:

+ Ủy ban Kiểm toán đã tổ chức 2 cuộc họp, tập trung thảo luận các nội dung liên quan đến tình hình tài chính, báo cáo tài chính, công tác kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập, việc tuân thủ các quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty. Các cuộc họp đã đưa ra các ý kiến, khuyến nghị và đề xuất phù hợp nhằm nâng cao tính minh bạch, trung thực của thông tin tài chính và hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ.

The Audit Committee held 02 meetings, focusing on discussions related to the Company's financial situation, financial statements, internal and external audit activities, and compliance with legal and internal regulations. The meetings resulted in appropriate opinions, recommendations, and proposals to enhance the transparency and reliability of financial information and the effectiveness of the internal control system.

=> Kết quả hoạt động của Ủy ban Kiểm toán đã góp phần nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, tăng cường tính minh bạch, hiệu quả trong hoạt động của Hội đồng quản trị và hỗ trợ tích cực cho sự phát triển bền vững của Công ty./ *The activities and outcomes of the Audit Committee contributed to improving corporate governance quality, enhancing transparency and effectiveness in the operations of the Board of Directors, and supporting the Company's sustainable development.*

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán/ Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors/ Audit Committee

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/ *Salary, rewards, remuneration and benefits:*

Lương thưởng, thù lao và các khoản lợi ích cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc được thuyết minh tại Báo cáo kiểm toán năm 2025 đã được công bố thông tin ngày 24/12/2025/ *Salaries, bonuses, remuneration, and other benefits for each member of the Board of Directors and the Board of General Directors are disclosed in the Audited Report for 2025, which was publicly announced on December 24, 2025.*

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ/ *Share transactions by internal shareholders:*

Stt No	Người thực hiện giao dịch / <i>Person Conducting the Transaction</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Shareholding at the Beginning of the Period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Shareholding at the End of the Period</i>		Lý do tăng, giảm <i>Reason for Increase/Decrease</i>
			Số lượng <i>Number</i>	Tỷ lệ <i>Ratio</i>	Số lượng <i>Number</i>	Tỷ lệ <i>Ratio</i>	
1	Nguyễn Hoàng Nam	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>	1.290.642	4,12 %	5.611.436	17,9161 %	Mua CP/ <i>Share purchase</i>

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ/ *Contracts or transactions with internal shareholders:*

Stt No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Transaction time</i>	Số Nghị quyết/Quy ết định của HĐQT <i>Resolution /Decision No.</i>	Nội dung, số lượng, Tổng Giá trị giao dịch <i>Description, Quantity and Total Transaction Value (VND)</i>
1	Ông Bùi Lê Quốc Bảo	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Trả tiền mượn: 57.104.327 <i>Repay: 57,104,327</i>
2	Bà Lữ Kiều An	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>		Tạm ứng Công tác phí 19.350.120 <i>Advance for business trip expenses: 19,350,120</i>
3	Ông Nguyễn Thế An	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Tạm ứng phục vụ kinh doanh 11.800.000.000 <i>Advance for business purposes: 11,800,000,000</i>

4	Ông Nguyễn Thế An	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Tạm ứng Công tác phí 110.000.000 <i>Advance for business trip expenses: 110,000,000</i>
5	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Thù lao 234.874.625 <i>Remuneration: 234,874,625</i>
6	Ông Bùi Lê Quốc Bảo	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Thù lao và tiền lương 344.804.966 <i>Remuneration and salary 344.804.966</i>
7	Ông Trần Anh Dũng	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Thù lao: 23.000.000 <i>Remuneration: 23,000,000</i>
8	Ông Võ Ngọc Thiêm	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Thù lao: 10.000.000 <i>Remuneration: 10,000,000</i>
9	Bà Cao Thị Mỹ Anh	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Thù lao: 10.500.000 <i>Remuneration: 10,500,000</i>
10	Bà Cao Thu Hằng	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Thù lao: 3.000.000 <i>Remuneration: 3,000,000</i>

11	Ông Nguyễn Thế An	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Thù lao và tiền lương: 588.200.000 <i>Remuneration and salary: 588,200,000</i>	
12	Bà Lữ Kiều An	Người nội bộ <i>Internal person</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Thù lao và tiền lương: 179.124.000 <i>Remuneration and salary: 179,124,000</i>	
13	Công ty Cổ phần TCO Agri <i>TCO Agri Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Cho vay <i>Loans granted</i>	47.524.900.000
					Thu nhập cổ tức <i>Dividend income</i>	38.983.750.000
					Thu hồi gốc cho vay <i>Loan principal repayment</i>	37.818.570.000
					Góp vốn <i>Capital contribution</i>	18.290.000.000
					Cổ tức nhận được <i>Dividends received</i>	700.000.000
					Cung cấp dịch vụ <i>Service revenue</i>	270.000.000
					Lãi cho vay	221.325.945

					<i>Interest income from loans</i>	
14	Công ty Cổ phần TCO Logistics <i>TCO Logistics Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Vay <i>Loans</i>	68.636.580.000
					Trả nợ vay <i>Loan repayments</i>	11.066.740.000
					Thu nhập cổ tức <i>Dividend income</i>	2.566.740.000
					Cổ tức nhận được <i>Dividends received</i>	1.500.000.000
					Lãi vay <i>Interest expense</i>	1.385.108.558
					Cho vay <i>Loans granted</i>	155.000.000
					Thu hồi gốc cho vay <i>Loan principal repayment</i>	155.000.000
					Lãi cho vay <i>Interest income from loans</i>	839.973
15	Công ty Cổ phần TCO Real Estate <i>TCO Real Estate Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Vay <i>Loans</i>	19.016.650.000
					Trả nợ vay <i>Loan repayments</i>	5.551.650.000
					Cổ tức nhận được <i>Dividends received</i>	1.793.350.000
					Phí dịch vụ tư vấn quản lý	1.000.000.000

					<i>Management consulting service fees</i>	
					Lãi vay <i>Interest expense</i>	302.364.604
					Cung cấp dịch vụ <i>Provision of services</i>	270.000.000
					Cho vay <i>Loans granted</i>	110.000.000
					Thu hồi gốc cho vay <i>Loan principal repayment</i>	110.000.000
					Lãi cho vay <i>Interest income from loans</i>	512.932
16	Công ty TNHH Đầu tư Enterprise <i>Enterprise Investment LLC</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Sử dụng dịch vụ: 1.800.000 <i>Service fees: 1,800,000</i>	
17	Công ty TNHH Một thành viên TCO Logistics <i>TCO Logistics One Member Limited Liability Company</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/N Q-HĐQT	Sử dụng dịch vụ: 11.000.000 <i>Service fees: 11,000,000</i>	

18	Công ty Cổ phần Chế biến Lương thực Sao Mới <i>Sao Moi Food Processing Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT đến Tháng 5/2025 <i>Related Persons of the Chairman of the Board of Directors as of May 2025</i>	Hàng tháng <i>Monthly</i>	01/2025/NQ-HĐQT	Mua hàng 70.149.399.862 <i>Purchase of goods: VND 70,149,399,862</i>
----	---	--	------------------------------	-----------------	---

Các Hợp đồng/giao dịch với người nội bộ nêu trên đều là các giao dịch phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần TCO Holdings, được Phê duyệt thông qua bởi Nghị quyết HĐQT số 01/2025/NQ-HĐQT, trong đó đã ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc căn cứ từng trường hợp cụ thể để thực hiện trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất của Công ty. Các giao dịch đồng thời được trình bày trong Báo cáo tài chính kiểm toán đã được công bố thông tin vào ngày 24/12/2025.

The aforementioned contracts/transactions with related parties are all transactions serving the business operations of TCO Holdings Joint Stock Company, approved under the Board of Directors' Resolution No. 01/2025/NQ-HĐQT, which authorized the Chairman of the Board and the General Director to carry out each case specifically on the basis of ensuring the highest interests of the Company. These transactions were also presented in the audited financial statements, which were disclosed on December 24, 2025.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/ *Assessing the Implementation of regulations on corporate governance:*

Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về quản trị công ty./ *The Company fully and properly complies with corporate governance regulations*

VI. Báo cáo tài chính/ *Financial statements*

1. Ý kiến kiểm toán/ *Auditor's opinions*

Chấp nhận toàn phần/ *Unqualified Opinion*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán/ *Audited financial statements.*

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 được công bố thông tin theo đường link/ *The audited financial statements for 2025 are disclosed via the link:*

<https://tcoholdings.vn/vn/quan-he-nha-dau-tu.html>

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT CỦA CÔNG TY**
**CONFIRMATION BY THE COMPANY'S
LEGAL REPRESENTATIVE**



BÙI LÊ QUỐC BẢO